# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 42/2023
Từ 23/10 - 27/10/2023


## TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

### TIN TRUNG ƯƠNG

# THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: NẮM CHẮC THỰC TIỄN, PHẢN ỨNG CHÍNH SÁCH CHỦ ĐỘNG, LINH HOẠT, HIỆU QUẢ

Phát biểu tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV sáng ngày 23/10, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh: Để đạt được những kết quả đề ra trong năm 2024, Chính phủ tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, nhất là 3 đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhóm giải pháp chủ yếu; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của toàn dân; khơi dậy khát vọng xây dựng đất nước hùng cường, thịnh vượng; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nắm chắc thực tiễn, phản ứng chính sách chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả.

*Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trình bày Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Ảnh: Dương Giang/TTXVN*

**Mục tiêu tăng trưởng GDP khoảng 6 - 6,5%**

Tiếp tục ưu tiên, thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng gắn với củng cố, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

Đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực hơn trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và năng lực nội sinh của nền kinh tế. Quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế ngang tầm với phát triển kinh tế; chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.


CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
*
TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY
*
TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền; nâng cao hiệu quả đối ngoại, hội nhập quốc tế; gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển đất nước.

Thủ tướng Chính phủ cho biết, các chỉ tiêu chủ yếu bao gồm 15 chỉ tiêu chủ yếu về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường; trong đó tăng trưởng GDP khoảng 6 - 6,5%; GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.700 - 4.730 USD; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 24,1 - 24,2%; Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4 - 4,5%; Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân 4,8 - 5,3%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 69%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 28 - 28,5%; Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%; Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm trên 1%... Dự toán thu ngân sách nhà nước tăng khoảng 5%; bội chi ngân sách nhà nước dưới 4% GDP.

**Những nhiệm vụ, giải pháp**

Để đạt được những nhiệm vụ đã đề ra, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh: Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách khác; tiếp tục phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất cho vay; tập trung tín dụng cho các động lực tăng trưởng (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu), các lĩnh vực ưu tiên; triển khai hiệu quả các gói tín dụng ưu đãi hiện có và nghiên cứu bổ sung các gói mới; phấn đấu tăng trưởng tín dụng năm 2024 khoảng trên 15%.

Tập trung khắc phục hạn chế, bất cập đã được chỉ ra, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia ngay từ đầu năm; bảo đảm tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trên 95% kế hoạch. Trình Quốc hội ban hành các Nghị quyết thí điểm về phân cấp trọn gói, cơ chế, chính sách phù hợp thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia cho cấp huyện.

Thực hiện hiệu quả tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài quốc gia, nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ trong giới hạn cho phép của Quốc hội. Dự toán thu ngân sách nhà nước 2024 tăng khoảng 5% so với thực hiện năm 2023 để ưu tiên tăng cho đầu tư phát triển. Trình Quốc hội xem xét, cho phép tiếp tục thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí; ban hành kịp thời các chính sách phù hợp, hiệu quả liên quan đến thuế tối thiểu toàn cầu.

Phát triển mạnh thị trường trong nước gắn với mở rộng, đa dạng hóa thị trường quốc tế, nâng cao chất lượng sản phẩm, khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết; đồng thời đẩy mạnh đàm phán, ký kết các Hiệp định thương mại tự do mới; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực, tham gia các chuỗi cung ứng toàn cầu; đẩy mạnh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

Thể chế hóa, thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Đảng và Quốc hội. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực thi; trong năm 2024 dự kiến trình Quốc hội xem xét sửa đổi,

bổ sung 23 dự án Luật; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số chính sách để đáp ứng yêu cầu thực tiễn; phục hồi và phát triển các loại thị trường trái phiếu doanh nghiệp, quyền sử dụng đất, bất động sản, lao động, khoa học công nghệ… Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh; phấn đấu trong năm 2024 cắt giảm ít nhất 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, quy định kinh doanh.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, nhất là hệ thống đường cao tốc, nâng cấp các sân bay, bến cảng, hạ tầng đô thị, liên vùng… Hoàn thành một số dự án hạ tầng giao thông quan trọng; đồng thời thúc đẩy các dự án đường bộ cao tốc để bảo đảm hoàn thành mục tiêu có trên 3.000km vào năm 2025. Nghiên cứu, triển khai hiệu quả Kết luận của Bộ Chính trị về định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đẩy nhanh tiến độ xây dựng một số tuyến đường sắt quan trọng quốc gia; phấn đấu hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét Đề án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam trong năm 2024. Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng số, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu, hạ tầng thương mại, hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng khu công nghiệp, hạ tầng năng lượng…

Kiên quyết không để thiếu điện cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách đẩy mạnh đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

Tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, nhưng phải bền vững, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các ngành, lĩnh vực mới nổi. Tập trung phục hồi, phát triển mạnh các ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất chíp bán dẫn. Chú trọng phát triển các ngành, lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng, lợi thế, giá trị gia tăng cao. Đẩy mạnh cơ cấu lại, phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; thực hiện mục tiêu 1 triệu ha đất trồng lúa sạch, ít phát thải các-bon để đảm bảo an ninh lương thực và xuất khẩu bền vững; phấn đấu đến hết năm 2024 có 80% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Tiếp tục hoàn thiện chính sách đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng tăng cường tính chủ đạo của ngân sách trung ương (cả thu ngân sách nhà nước và chi đầu tư phát triển); đồng thời, nâng cao tính chủ động, tích cực, linh hoạt của ngân sách địa phương. Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư công, nhất là vốn vay nước ngoài, thủ tục thông thoáng, sử dụng hiệu quả; tập trung cho các công trình trọng điểm mang tính "xoay chuyển" tình thế, "chuyển đổi" trạng thái, chấm dứt tình trạng dàn trải, chia cắt, lãng phí, kém hiệu quả. Triển khai quyết liệt cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; hoàn thành chuyển giao bắt buộc 4 ngân hàng yếu kém; hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý nợ xấu, chấm dứt tình trạng sở hữu chéo.

Tiếp tục cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh đầu tư vốn của hệ thống doanh nghiệp nhà nước, nhất là các dự án quy mô lớn, tác động dẫn dắt, lan tỏa trong các ngành kinh tế chủ lực, các ngành, lĩnh vực mới; sửa đổi Luật Quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh

nghiệp. Chú trọng phát triển kinh tế tập thể, triển khai hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2023. Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân thực sự là một động lực của nền kinh tế, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài, gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp trong nước, tham gia sâu rộng hơn vào các chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp; bảo đảm số lượng, chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao cho những ngành, lĩnh vực mới nổi, trong đó tập trung đào tạo 50 - 100 nghìn nhân lực chất lượng cao cho ngành sản xuất chip bán dẫn trong giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030.

Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 khóa XIII về phát triển đội ngũ trí thức trong tình hình mới; các Nghị quyết Trung ương, Kết luận của Bộ Chính trị về phát triển khoa học công nghệ; Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới, sáng tạo đến năm 2030. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp; chú trọng phát triển thị trường khoa học công nghệ; có chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học công nghệ; nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ phát triển khoa học công nghệ của doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc và Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị. Tập trung xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về chấn hưng, phát triển văn hóa Việt Nam. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đời sống văn hóa cơ sở, đẩy mạnh thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Quan tâm đầu tư hơn nữa cho bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc. Đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công tư, thu hút đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đồng bộ, hiện đại. Dành nguồn lực hợp lý để thúc đẩy thể dục thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời, nâng cao hiệu quả các chính sách người có công, trợ giúp xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, không để ai bị bỏ lại phía sau. Rà soát, hoàn thiện các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo hướng mở rộng độ bao phủ và đối tượng tham gia; khắc phục hiệu quả tình trạng người lao động rút bảo hiểm xã hội một lần. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội đến năm 2030. Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững, hội nhập và thúc đẩy mạnh mẽ các sàn giao dịch việc làm. Thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với khu vực công theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Trung ương từ ngày 01/7/2024; đồng thời, tiếp tục điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng, chính sách tiền lương đối với khu vực doanh nghiệp theo quy định.

Tăng cường phòng, chống các loại dịch bệnh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các bếp ăn tập thể, trường học, khu công nghiệp... Thực hiện tốt các chính sách dân tộc,

tôn giáo, tín ngưỡng; tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện; thực hiện tốt công tác người cao tuổi, thanh niên, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền về Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống, nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy.

Ưu tiên bố trí nguồn lực cho phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai; đẩy nhanh thực hiện các dự án trọng điểm phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển. Chú trọng xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong bảo vệ, quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên nước xuyên biên giới. Tập trung triển khai Luật Đất đai (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua, trong đó có các loại khoáng sản quý, đất hiếm… Quyết liệt triển khai Chương trình hành động thực hiện các cam kết tại COP26 và Tuyên bố chính trị về chuyển dịch năng lượng công bằng (JETP); đẩy mạnh chuyển đổi năng lượng xanh, phát triển năng lượng tái tạo, hydrogen; hoàn thành khảo sát, đánh giá năng lượng tái tạo ngoài khơi.

Tăng cường liên kết vùng; rà soát, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, tổ chức liên kết vùng, nhất là thông qua các dự án giao thông, văn hóa, thương mại, đầu tư, giao lưu nhân dân; phát huy mạnh mẽ vai trò của các Hội đồng điều phối vùng. Tăng cường kết nối, tích cực triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam và Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn sau khi được phê duyệt. Phấn đấu năm 2024 đạt tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc trên 43,7%.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh: Đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nghiên cứu rà soát, báo cáo Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; tiếp tục sắp xếp, đổi mới tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; thúc đẩy tự chủ cao hơn. Thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước; thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và thực hiện Đề án 06; sớm xây dựng, vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia. Khen thưởng, kỷ luật kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định. Đẩy mạnh công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo ngay ở cấp cơ sở.

Quán triệt, nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tiếp tục tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc, độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, 70 năm Giải phóng Thủ đô. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm mạng; phấn đấu giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội. Tăng cường phòng, chống cháy, nổ; tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực, chú trọng tuyên truyền kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra chấp hành pháp luật và bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

Tập trung xây dựng và thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể hóa các cam kết, thỏa thuận quốc tế, Hiệp định thương mại tự do đã ký kết. Nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế. Đẩy mạnh quan hệ song phương, đa phương thực chất, hiệu quả; thúc đẩy ngoại giao văn hóa, giao lưu nhân dân; làm tốt công tác thông tin đối ngoại, bảo hộ công dân; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển đất nước, củng cố và nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam.

Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nhất là công tác truyền thông chính sách; chú trọng thông tin về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, những kinh nghiệm quý từ thực tiễn để phát huy, nhân rộng; kịp thời phát hiện, xử lý những vấn đề "nóng", bức xúc xã hội; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy cái đẹp dẹp cái xấu; nâng cao hiệu quả công tác dân vận; thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở; phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể Nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

*Nguồn: baotintuc.vn*

# KHẨN TRƯƠNG NÂNG CẤP PHẦN MỀM CHUYÊN NGÀNH PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Khẩn trương thực hiện việc nâng cấp, hoàn thiện, kết nối, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đáp ứng yêu cầu về tính năng, kỹ thuật, phù hợp thực tiễn.

Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo số 437/TB-VPCP kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, Tổ trưởng Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp thứ hai của Tổ công tác ngày 16/10/2023.

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, Tổ trưởng Tổ công tác đánh giá cao công tác chuẩn bị, tổ chức và báo cáo trung tâm do Văn phòng Chính phủ - Cơ quan thường trực tổ công tác xây dựng, ý kiến phát biểu của các đồng chí thành viên Tổ công tác, các bộ, địa phương và thành viên Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính.

Ghi nhận và biểu dương nỗ lực của các Bộ, ngành, địa phương đã đạt được những kết quả bước đầu trong công tác này, trong đó có những mô hình, cách làm hay cần được nhân rộng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công vẫn chưa được như kỳ vọng của người dân, doanh nghiệp do một số tồn tại, hạn chế, trong đó, thể chế cho chuyển đổi số còn chậm được sửa đổi, bổ sung, thậm chí có quy định đang là rào cản trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Các cơ sở dữ liệu chưa đồng bộ, thiếu khả năng kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu, còn tình trạng cát cứ về thông tin, dữ liệu.

**Rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa phù hợp đối với các thủ tục hành chính 03 năm không phát sinh hồ sơ**

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, Tổ trưởng Tổ công tác đồng ý với những nguyên nhân của tồn tại, hạn chế và giải pháp tháo gỡ, thúc đẩy triển khai công tác này nêu tại Báo cáo trung tâm. Đồng thời, đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt và tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp trọng tâm.

Thứ nhất, tập trung rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông thủ tục và tái sử dụng dữ liệu để công khai, minh bạch quy trình, thủ tục, hướng đến sự bình đẳng, tránh chồng chéo, phát sinh thủ tục hành chính "con"; rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa phù hợp đối với các thủ tục hành chính 03 năm không phát sinh hồ sơ; nghiên cứu, học tập, đề xuất giải pháp nhân rộng các mô hình, cách làm hay của địa phương.

Thứ hai, khẩn trương thực hiện việc nâng cấp, hoàn thiện, kết nối, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đáp ứng yêu cầu về tính năng, kỹ thuật, phù hợp thực tiễn. Trước mắt, tập trung tháo gỡ dứt điểm những điểm nghẽn của Đề án 06 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm triển khai có hiệu quả Đề án này tại Bộ, ngành, địa phương mình phụ trách.

**Tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện**

Thứ ba, ưu tiên bố trí cán bộ có năng lực, trình độ, có tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ cho việc triển khai các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số theo hướng tăng cường thực hiện điều động cán bộ, bảo đảm nguyên tắc không làm phát sinh biên chế.

Thứ tư, tăng cường công tác phối hợp, công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời xử lý phản ánh, kiến nghị, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bất cập về quy định và thực hiện thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Đề nghị các thành viên Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính kịp thời tổng hợp vướng mắc, khó khăn định kỳ hằng tháng hoặc đột xuất có báo cáo gửi Cơ quan thường trực Tổ công tác - Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác xem xét chỉ đạo tháo gỡ.

Thứ năm, Văn phòng Chính phủ hoàn thiện dự thảo báo cáo, dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp và trình ký ban hành trong tháng 10 năm 2023.

*Nguồn: baochinhphu.vn*

# BỘ Y TẾ: ĐỐI THOẠI, LẮNG NGHE NHỮNG VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ CỦA DOANH NGHIỆP DƯỢC

Bộ Y tế đã và đang từng bước tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, giải quyết các điểm nghẽn, bất cập tồn tại về cơ chế chính sách y tế thông qua việc ban hành nhiều chính sách, quy định, hành lang pháp lý...

Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên đã nhấn mạnh như vậy tại Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp dược do Bộ Y tế tổ chức ngày 26/10. Đây là lần thứ 2 Bộ Y tế tổ chức Hội nghị về nội dung này.

Lãnh đạo Bộ Y tế cho biết, thời gian qua Bộ Y tế đã tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội ban hành Nghị quyết số 80/2023/QH15 của Quốc hội tiếp tục thực hiện một số chính sách trong phòng, chống dịch COVID-19; mới đây đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Triển khai thực hiện Quyết định số 376/QĐ-TTg của Chính phủ về chương trình phát triển ngành dược, Bộ Y tế đã làm việc với UBND tỉnh Thái Bình, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh để xúc tiến việc xây dựng 2 khu công nghiệp dược,…

Thứ trưởng bày tỏ: Những nỗ lực của Bộ Y tế trong thời gian qua đã được cộng đồng doanh nghiệp dược ủng hộ và đánh giá cao. Tuy nhiên, lãnh đạo Bộ Y tế cũng thẳng thắn nhìn nhận vẫn còn một số tồn tại trong công tác cải cách thủ tục hành chính, một số khó khăn, bất cập cho doanh nghiệp dược trong việc triển khai áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật do chưa kịp thời được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

"Do đó, Hội nghị được tổ chức để lãnh đạo Bộ Y tế có thể trực tiếp lắng nghe các tâm tư, chia sẻ, đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp dược với cơ quan quản lý. Qua đó, có thể ghi nhận các kiến nghị, đề xuất phù hợp để cải thiện hơn nữa hệ thống văn bản quy phạm pháp luật cải cách hành chính nhằm tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước đồng thời góp phần hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển" - Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên nói.

Với tinh thần cầu thị và đồng hành cùng doanh nghiệp, việc đối thoại giữa đại diện lãnh đạo Bộ Y tế và Tổng công ty Dược Việt Nam, Hiệp hội các doanh nghiệp Dược Việt Nam nhằm kịp thời lắng nghe những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong quá trình thực thi các chính sách, pháp luật hiện hành. Đồng thời, tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị, đề xuất để Bộ Y tế có giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển cũng như kịp thời sửa đổi, ban hành các chính sách hỗ trợ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất các Bộ/Ngành có liên quan xem xét, hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khắc phục khó khăn cho doanh nghiệp.

Theo báo cáo của Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế, sau khi Hội nghị năm 2022 được tổ chức, công tác quản lý nhà nước về dược đã có nhiều chuyển biến tích cực. Bên cạnh việc tham khảo kinh nghiệm quản lý của các nước cùng với đó là áp dụng đồng bộ các biện pháp nhằm

đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ như triển khai tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến, tăng cường công tác đào tạo, tập huấn để tăng cường chuyên gia, hợp tác với các Trường đại học đào tạo chuyên ngành dược, các Viện để đẩy nhanh tiến độ thẩm định hồ sơ đăng ký lưu hành thuốc, hồ sơ công bố GMP thuốc nước ngoài...

Tại Hội nghị, đại diện các doanh nghiệp dược đã trao đổi trực tiếp và gửi ý kiến qua các điểm cầu trực tuyến đến Ban tổ chức để chuyển đến các Sở, ngành, đại diện các đơn vị liên quan của Bộ Y tế trao đổi, giải đáp ngay.

Đối với những đề xuất liên quan về thuế, ưu đãi đầu tư, ưu đãi xuất khẩu..., Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên nhấn mạnh, mặc dù không thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế, tuy nhiên, Bộ có thể là cầu nối, đồng hành cùng các doanh nghiệp chuyển các kiến nghị này tới các Bộ, ngành liên quan để xem xét, giải quyết.

Trên cơ sở ý kiến của các doanh nghiệp dược, Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên đề nghị các Vụ/Cục của Bộ Y tế tiếp thu, chắt lọc các ý kiến của các doanh nghiệp để kịp thời ban hành các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế. Đồng thời, Thứ trưởng đề nghị các doanh nghiệp phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, chủ động xây dựng chiến lược, kế hoạch để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định.

*Nguồn: suckhoedoisong.vn*

# BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH ĐẾN CƠ SỞ

Ngành Bảo hiểm Xã hội Việt Nam luôn ưu tiên tập trung các nguồn lực, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban, ngành liên quan, đặc biệt là Bộ Công an, tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 có hiệu quả. Ngoài ra, Bảo hiểm Xã hội còn phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể; cơ quan thông tấn báo chí từ Trung ương đến địa phương triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp để đẩy mạnh công tác truyền thông trên phạm vi toàn quốc.

**Truyền thông lan tỏa tới từng nhóm chủ thể, từng hộ gia đình**

Ngành Bảo hiểm Xã hội Việt Nam luôn ưu tiên tập trung các nguồn lực, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ban, ngành liên quan; tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể; cơ quan thông tấn báo chí từ Trung ương đến địa phương triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp để đẩy mạnh công tác truyền thông trên phạm vi toàn quốc.

Theo đó, công tác truyền thông tiếp tục được triển khai đa dạng, dưới nhiều hình thức, không chỉ truyền thông trên diện rộng, mang tính phổ quát mà còn có chiều sâu, truyền thông trực tiếp tới các nhóm chủ thể, truyền thông "trực tiếp 1 - 1" đến từng hộ gia đình.

Hầu hết cấp ủy đảng, chính quyền các cấp từ Trung ương đến địa phương đã vào cuộc chỉ đạo công tác truyền thông chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; ý thức tuân thủ, chấp

hành pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của các doanh nghiệp đã được nâng cao; người dân, người lao động ngày càng hiểu đầy đủ về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Đặc biệt, trong bối cảnh số người nhận bảo hiểm xã hội một lần có xu hướng tăng, nhằm đảm bảo quyền lợi lâu dài, bền vững cho người lao động, bên cạnh việc đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm thủ tục hồ sơ, giấy tờ, tạo thuận lợi cho người tham gia, thụ hưởng chính sách, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam còn tập trung tuyên truyền, đối thoại với người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất; tư vấn trực vấn tại bộ phận Một cửa của cơ quan Bảo hiểm Xã hội cấp tỉnh/huyện và Tổng đài chăm sóc khách hàng của Ngành; đẩy mạnh truyền thông trên các cơ quan báo chí, qua Cổng Thông tin điện tử/Fanpage Facebook/Zalo OA của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và Bảo hiểm Xã hội các tỉnh, trên Tạp chí Bảo hiểm Xã hội … giúp người lao động hiểu được những thiệt thòi khi rút bảo hiểm xã hội một lần để tiếp tục tích lũy, tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế với nhiều quyền lợi thiết thực.

Qua công tác truyền thông, tuyên truyền, giải thích chế độ chính sách và thực hiện nhiều giải pháp khác, trong khoảng 4,9 triệu lượt người hưởng bảo hiểm xã hội một lần giai đoạn 2016 - 2022 đã có khoảng 1,3 triệu người quay trở lại đóng bảo hiểm xã hội, chiếm tỷ lệ gần 26,6% số người hưởng giai đoạn này. Trên thực tế, nhiều người lao động đến cơ quan Bảo hiểm Xã hội làm thủ tục rút bảo hiểm xã hội một lần nhưng được cán bộ tại Bộ phận Một cửa tuyên truyền, giải thích thì đã từ bỏ ý định và bảo lưu thời gian đóng để khi có việc làm sẽ tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp hoặc chủ động đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện nhằm cộng nối thời gian để được hưởng lương hưu khi về già.

**Công tác chuyển đổi số tiếp tục có những bước tiến vững chắc**

Cùng với cả hệ thống chính trị, toàn ngành Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã nỗ lực, cố gắng, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, mang lại những thay đổi đột phá, góp phần kiến tạo và xây dựng ngành Bảo hiểm Xã hội Việt Nam số theo đúng định hướng về Chính phủ số của Đảng và Nhà nước ta.

Hiện, Ngành đang quản lý hơn 91,74 triệu người tham gia, trong đó đã xác thực và đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đạt tỷ lệ 94%. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam cũng phối hợp với các bộ, ngành triển khai 2 nhóm thủ tục hành chính liên thông (Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Hỗ trợ chi phí mai táng, Trợ cấp mai táng); hoàn thành cung cấp các dịch vụ công trực tuyến “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp”,“Đăng ký tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện”, “Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế”; triển khai hiệu quả ứng dụng VssID… tạo nhiều thuận lợi cho người dân khi thực hiện các thủ tục về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Mặt khác, Ngành đã phối hợp triển khai sử dụng thẻ Căn cước công dân và ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNEID) phục vụ người dân đi khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế đạt gần 100% cơ sở khám, chữa bệnh; ứng dụng công nghệ sinh trắc tại cơ sở khám, chữa bệnh… Đến nay, toàn bộ các cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm thất nghiệp trên toàn quốc đã triển

khai khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng căn cước công dân gắn chip, với gần 50 triệu lượt tra cứu thông tin bảo hiểm y tế qua căn cước công dân phục vụ làm thủ tục khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Qua đó, đã đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho người bệnh và cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Những kết quả đạt được trong triển khai công tác chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 đã mang lại những thay đổi mang tính "bước ngoặt" trong mọi hoạt động của Ngành, góp phần kiến tạo và xây dựng ngành Bảo hiểm Xã hội Việt Nam số, theo đúng định hướng về Chính phủ số, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an sinh xã hội quốc gia.

Có thể nói, những kết quả tích cực, toàn diện đạt được trên tất cả các lĩnh vực công tác của ngành Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã cho thấy quyết tâm chính trị của toàn Ngành trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đươc giao, đảm bảo quyền lợi chính đáng của người tham gia, thụ hưởng chính sách, góp phần củng cố, tạo thêm niềm tin vững chắc của người dân, người lao động, doanh nghiệp đối với các chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước ta.

*Nguồn: cand.com.vn*

# LOẠI BỎ DẦN TÌNH TRẠNG "THAM NHŨNG VẶT" NHỜ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến đã mang lại nhiều tiện ích cho người dân và doanh nghiệp, loại bỏ dần tình trạng "tham nhũng vặt"; đồng thời tiết kiệm mỗi năm khoảng 2.500 tỷ đồng... là những kết quả đạt được sau 1 năm 9 tháng triển khai thực hiện Đề án số 06.

Sáng ngày 21/10 tại Hà Nội, Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06), Bộ Công an đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam về triển khai Đề án số 06.

Thỏa thuận gồm 8 nội dung chính. Cụ thể, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công/dịch vụ công trực tuyến tại các điểm phục vụ của bưu điện; hợp tác triển khai mô hình sàn giao dịch nông sản; đồng thời chia sẻ thông tin, truyền thông đến người dân để thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ nông sản, sản vật địa phương. Phối hợp triển khai Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu qua dịch vụ công bưu chính công ích; phối hợp, hỗ trợ nhau trong triển khai Đề án số 06; cùng nghiên cứu, xem xét để ứng dụng, tích hợp nền tảng địa chỉ số, bản đồ số của Bưu điện Việt Nam vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để hỗ trợ hoạt động nghiệp vụ khác và các hoạt động khác của Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội. Phối hợp tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số đối với tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư cho công dân; tuyên truyền, phổ biến cho người dân hiểu rõ và đăng ký, sử dụng định danh điện tử trong các giao dịch hành chính, chứng minh nhân thân, dịch vụ công; triển khai kết nối hệ thống dịch vụ thanh toán trực tuyến trên hệ thống dịch vụ công cũng như các hoạt động khác phù hợp với nhu cầu và khả năng của mỗi đơn vị theo từng thời kỳ cụ thể.

Phát biểu tại Buổi lễ, Tổng giám đốc Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam Chu Quang Hào bày tỏ niềm vui khi cùng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an ký kết thỏa thuận hợp tác; đồng thời, đánh giá đây là minh chứng quan trọng, khẳng định thêm mối quan hệ chặt chẽ, sâu sắc giữa Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội trong tiến trình phát triển Chính phủ số, kinh tế số, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao vị thế Việt Nam trong khu vực và trên thế giới. Đồng thời khẳng định, giữa hai bên sẽ không giới hạn các nội dung liên quan đến cải cách thủ tục hành chính gắn với người dân, doanh nghiệp; phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đẩy mạnh tiến độ và hiệu quả chương trình chuyển đổi số quốc gia. Tăng cường áp dụng công nghệ số trong quản lý và thương mại sản phẩm nông nghiệp Việt Nam để từng bước đẩy mạnh thương hiệu nông sản Việt Nam trên thị trường trong nước và hướng đến thị trường xuất khẩu.

Cũng tại Buổi lễ, Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06), Đại tá Vũ Văn Tấn khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam trong tiến trình phục vụ nhân dân tham gia cải cách thủ tục hành chính. Đại tá Vũ Văn Tấn cho biết: từ 25 dịch vụ công tiện ích hiện đã bổ sung thêm những dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, những dịch vụ công này đều có đóng góp rất lớn của các bộ, ban, ngành, trong đó có Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam giúp người dân tiếp cận dễ dàng hơn với công nghệ, chữ ký số, tài khoản số… "Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cũng như lực lượng Công an cấp xã trên toàn quốc sẽ luôn đồng hành với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam trong phục vụ nhân dân ở mọi miền Tổ quốc. Những cán bộ, nhân viên của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam cũng là những tuyên truyền viên, hướng dẫn viên giúp người dân ở các điểm bưu điện tham gia dịch vụ công trực tuyến; tạo dựng biểu mẫu để người dân dễ dàng kê khai, qua đó giúp người dân giao dịch hành chính thuận tiện, góp phần thực hiện cải cách hành chính, giảm thiểu tình trạng tham nhũng vặt, tạo dựng văn minh xã hội, xây dựng Chính phủ số, xã hội số và công dân số"- Đại tá Vũ Văn Tấn khẳng định.

Theo đó, lãnh đạo C06 đề nghị Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam triển khai 100% các điểm bưu chính trên toàn quốc bố trí người hướng dẫn thực hiện dịch vụ công, bắt đầu thực hiện từ tháng 11/2023.

*Nguồn: daibieunhandan.vn*

# MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

*** Bộ Công Thương đang dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại.**

Bộ Công Thương cho biết, sau gần 4 năm tổ chức thực thi Thông tư số 37/2019/TT-BCT là văn bản quy phạm pháp luật giúp Cục Phòng vệ thương mại và Bộ Công Thương có cơ sở pháp lý rõ ràng trong việc xử lý các hồ sơ đề nghị và việc quyết định miễn trừ áp dụng biện

pháp phòng vệ thương mại một cách kịp thời, hợp lý, đúng quy định, bảo đảm hiệu quả của biện pháp trên thực tế.

Tuy nhiên, trong quá trình rà soát nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật phòng vệ thương mại nói chung và Thông tư số 37/2019/TT-BCT nói riêng, một số vấn đề cần sửa đổi trong quy định về việc quyết định miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại tại Thông tư số 37/2019/TT-BCT để phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Cụ thể:

Về phạm vi miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại: Hiện tại, theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 37/2019/TT-BCT, Bộ Công Thương xem xét việc miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại theo 6 trường hợp, trong đó có trường hợp: "Hàng hóa tương tự, hàng hóa cạnh tranh trực tiếp được sản xuất trong nước không đáp ứng đủ lượng sử dụng trong nước". Thực tế trong thời gian qua đã xảy ra hiện tượng một số doanh nghiệp viện dẫn quy định này để nộp hồ sơ đề nghị miễn trừ.

Vì vậy, cần loại bỏ quy định xem xét miễn trừ trong trường hợp hàng hóa tương tự, hàng hóa cạnh tranh trực tiếp được sản xuất trong nước không đáp ứng đủ lượng sử dụng trong nước.

Thông tư số 37/2019/TT-BCT đang quy định thành phần hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại thiếu cụ thể, tách bạch để cá nhân, tổ chức đề nghị miễn trừ có thể hiểu rõ nghĩa vụ cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin trong hồ sơ. Thực tế nộp hồ sơ đề nghị miễn trừ cho thấy cá nhân tổ chức đề nghị thường nộp thiếu thành phần hồ sơ do hiểu không đúng về danh mục, thành phần hồ sơ.

Thông tư sửa đổi bổ sung đề xuất quy định nhằm làm rõ và chi tiết các đầu mục hồ sơ cần cung cấp, là các tài liệu, hồ sơ bắt buộc, có sẵn của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và thủ tục miễn trừ, không làm mất thời gian, phiền hà cho doanh nghiệp, không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính.

Về thủ tục kiểm tra sau miễn trừ và chế tài xử lý vi phạm: Thực tiễn công tác kiểm tra sau miễn trừ thời gian qua cho thấy nhiều doanh nghiệp không tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của Thông tư số 37/2019/TT-BCT nhưng thủ tục kiểm tra sau miễn trừ và chế tài xử lý vi phạm theo Thông tư này chưa cụ thể và chưa đủ giáo dục và răn đe. Cần bổ sung chế tài tương ứng với việc không tuân thủ/tuân thủ không đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định, sẽ thiết kế các chế tài như: Thu hồi quyết định hưởng miễn trừ, không xem xét cho tiếp tục hưởng miễn trừ trong thời gian cụ thể hoặc cho đến khi biện pháp phòng vệ thương mại đang được áp dụng chấm dứt, yêu cầu cơ quan hải quan truy thu thế đối với một phần/toàn bộ hàng hóa đã được hưởng miễn trừ.

Về thời hạn miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại: Hiện tại, Thông tư số 37/2019/TT-BCT đang quy định thời hạn miễn trừ của mỗi hồ sơ đề nghị miễn trừ biện pháp PVTM là 18 tháng, Thông tư sửa đổi, bổ sung đề xuất phương án rút ngắn thời hạn này còn 12 tháng. Việc này nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp được hưởng miễn trừ trong việc hoàn thuế phòng vệ thương mại theo từng năm tài chính, đồng thời cơ quan quản lý và cơ quan hải quan cũng thuận tiện hơn trong việc kiểm soát và xử lý hồ sơ xuất nhập khẩu.

Việc miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại có thời hạn 12 tháng, không giới hạn số lần đề nghị cấp miễn trừ bổ sung trong khi tổng thời hạn miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại không thay đổi.

Từ đó đặt ra yêu cầu làm rõ quy định về thời hạn miễn trừ, trong đó thống nhất khoảng thời gian tối đa cho một lần cấp miễn trừ căn cứ theo hồ sơ đề nghị miễn trừ của doanh nghiệp và không giới hạn số lần cấp miễn trừ bổ sung nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp cũng như bảo đảm hiệu quả của biện pháp PVTM trên thực tế.

Việc xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 37/2019/TT-BCT nhằm mục đích đảm bảo thi hành các quy định tại Nghị định số 10/2018/NĐ-CP và khắc phục những tồn tại, hạn chế của các quy định hiện hành.

Kế thừa những quy định còn phù hợp, tiên tiến và áp dụng trong thực tiễn có hiệu quả của Thông tư số 37/2019/TT-BCT, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực tiễn hoạt động miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại và khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành Thông tư số 37/2019/TT-BCT.

Tạo lập khung khổ pháp lý toàn diện, hợp lý, khả thi nhằm đảm bảo cho công tác miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đúng pháp luật, đạt hiệu quả, chất lượng, góp phần hữu hiệu vào công cuộc đấu tranh phòng, chống, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật phòng vệ thương mại trong bối cảnh thực tiễn.

*** Bộ Khoa học và Công nghệ đang dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ và Nghị định số 08/2014/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.**

Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết, triển khai thực hiện Luật Khoa học và công nghệ năm 2013, ngày 27/01/2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 08/2014/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ.

Qua quá trình thực thi Nghị định đã cho thấy một số vướng mắc, bất cập như: Về thẩm quyền phê duyệt, ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ chưa thống nhất với quy định của Luật Khoa học và công nghệ.

Điều 31 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP hướng dẫn Luật Khoa học và công nghệ về nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước được giao trực tiếp, tuy nhiên chưa có quy định về trình tự, thủ tục giao trực tiếp.

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Thông tư của Bộ trưởng không được quy định thủ tục hành chính, trừ trường hợp được Luật giao. Vì vậy, cần bổ sung quy định về trình tự, thủ tục giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước tại Nghị định số 08/2014/NĐ-CP.

Một số thủ tục hành chính tại Nghị định số 08/2014/NĐ-CP có yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp và cần được bãi bỏ, cụ thể: Thủ tục cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài (Điều 7); Thủ tục cấp Giấy phép thành lập

lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam (Điều 21).

Nghị định số 76/2018/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ được Chính phủ ban hành ngày 15/5/2018, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018. Trong đó, quy định về công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu tại Điều 18; hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư tại Điều 20...

Sau 05 năm triển khai thi hành, các quy định trên vẫn còn nhiều hạn chế và chưa thực sự phát huy được hiệu quả trong thực tiễn một phần do tiến độ ban hành văn bản hướng dẫn còn chậm, một phần chưa được phân cấp giải quyết thủ tục hành chính.

Để khắc phục vướng mắc, bất cập qua quá trình thực thi Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, Nghị định số 76/2018/NĐ-CP, việc xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 2 Nghị định này là cần thiết.

Mục đích xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP và Nghị định số 08/2014/NĐ-CP nhằm sửa đổi thẩm quyền phê duyệt, ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ để thống nhất với quy định của Luật Khoa học và công nghệ.

Quy định trình tự, thủ tục giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

Cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp không cần thiết trong thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học và công nghệ; phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ.

Cụ thể, sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 25, Khoản 2 Điều 26, Khoản 2 Điều 27 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP về thẩm quyền phê duyệt, ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ để thống nhất với quy định của Luật Khoa học và công nghệ.

Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 31 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, bổ sung nội dung "Trình tự, thủ tục giao trực tiếp thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về trình tự, thủ tục tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước". Quy định như dự thảo là hợp lý vì Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có thẩm quyền quy định thủ tục hành chính tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (theo Khoản 7 Điều 29 Luật Khoa học và công nghệ). Ngoài ra, về hồ sơ, thời hạn, quy trình giải quyết giao trực tiếp đều có sự tương đồng với thủ tục tuyển chọn.

Bãi bỏ điểm c Khoản 1 Điều 7, điểm đ Khoản 2, điểm đ Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP để cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp trong thực hiện thủ tục hành chính.

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 và Khoản 4 Điều 43 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP để phân cấp thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính: công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu; hỗ trợ kinh phí, mua kết quả

nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư; mua sáng chế, sáng kiến; hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ.

Theo dự thảo, Bộ Khoa học và Công nghệ phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Sở Khoa học và Công nghệ.

*** Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 của Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung.**

Theo Bộ Thông tin và Truyền thông, sau hơn 10 năm triển khai thực thi, Nghị định số 154/2013/NĐ-CP đã bộc lộ một số nội dung quy định không còn phù hợp với tình hình thực tiễn và không đồng bộ với một số quy định pháp luật chuyên ngành khác. Đặc biệt là một số vấn đề lớn, căn bản ảnh hưởng đến quá trình đầu tư, thành lập khu công nghệ thông tin tập trung còn thiếu.

Việc xây dựng Nghị định thay thế là cần thiết nhằm giải quyết các tồn tại, vướng mắc về chính sách pháp luật. Đồng thời, bổ sung các quy định, chính sách mới để phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, tạo động lực thúc đẩy phát triển các khu công nghệ thông tin tập trung nói riêng và ngành công nghiệp công nghệ thông tin nói chung. Cụ thể như sau:

Nghị định số 154/2013/NĐ-CP được ban hành trước Luật Đất đai năm 2013, do vậy các quy định về phân loại đất, thu hồi và giao đất, cho thuê đất, chế độ quản lý và sử dụng đất,… đối với dự án khu công nghệ thông tin tập trung chưa được quy định. Điều này dẫn đến, các địa phương thiếu cơ sở pháp lý để xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương và triển khai thực hiện dự án đầu tư khu công nghệ thông tin tập trung.

Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 quy định chủ đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung được giảm 50% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp ngân sách nhà nước tùy theo hình thức lựa chọn giao đất hoặc thuê đất. Thực tế, chính sách ưu đãi về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với khu công nghệ thông tin tập trung vẫn chưa được áp dụng thực hiện.

Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ, ngành, địa phương xây dựng các quy định về đất đai đối với loại hình khu công nghệ thông tin tập trung trong dự thảo Luật Đất đai sửa đổi. Các nội dung chính sách dự kiến đưa vào dự thảo Luật Đất đai sẽ được đồng bộ, thống nhất với các quy định trong dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP.

Trong Nghị định số 154/2013/NĐ-CP và pháp luật về đầu tư chưa có quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư và thực hiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung. Vướng mắc này đã làm cho hoạt động đầu tư xây dựng khu công nghệ thông tin tập trung bị vướng mắc trong thời gian qua, nhất là đối với các dự án được đầu tư bằng nguồn vốn của doanh nghiệp.

Một số chính sách ưu đãi quy định tại Nghị định số 154/2013/NĐ-CP đã không còn phù hợp, đồng bộ với các chính sách pháp luật chuyên ngành khác mới được ban hành như thuế thu nhập doanh nghiệp

Điều 21 và Điều 22 Nghị định số 154/2013/NĐ-CP quy định các chính sách ưu đãi về chính sách thuế đối với khu công nghệ thông tin tập trung. Đồng thời, theo pháp luật chuyên ngành về thuế quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính thì ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong khu chỉ áp dụng đối với dự án đầu tư mới.

Doanh nghiệp thành lập mới trong khu từ nguồn vốn của nhà đầu tư trong nước không phải đăng ký dự án đầu tư mới nên thiếu sở cứ để áp dụng chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

Ngoài ra, còn tồn tại một số điểm chưa đồng bộ giữa pháp luật về khu công nghệ thông tin tập trung tại Nghị định số 154/2013/NĐ-CP với pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP. Theo đó, chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định chỉ áp dụng đối với khu công nghệ thông tin tập trung được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ là chưa phù hợp.

Với cơ sở chính trị, pháp lý và thực tế nêu trên, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP là cần thiết để bảo đảm cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng trong phát triển công nghệ thông tin nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để thúc đẩy hoạt động của các khu công nghệ thông tin tập trung trên cả nước đồng thời phát huy hiệu quả quản lý nhà nước.

Mục đích xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP nhằm tạo hành lang pháp lý để xây dựng và phát triển các khu công nghệ thông tin tập trung tạo ra cơ sở hạ tầng kỹ thuật và môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp lĩnh vực công nghệ thông tin hoạt động, góp phần phát triển ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước - ngành công nghiệp công nghệ thông tin; tạo vườn ươm cho doanh nghiệp mới phát triển, cho hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; hình thành các trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ số phục vụ cho tiến trình chuyển đổi số quốc gia và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Thúc đẩy hình thành và phát triển các khu công nghệ thông tin tập trung có quy mô hợp lý về diện tích mặt bằng, phân bổ hợp lý về lĩnh vực chuyên môn tại các địa phương có tiềm năng để bảo đảm hiệu quả đầu tư; hình thành các quy định, chính sách để thúc đẩy phát triển khu công nghệ thông tin tập trung.

Phát triển các khu công nghệ thông tin tập trung theo mô hình chuỗi liên kết để tạo sự cộng hưởng trong phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, tạo giải pháp đột phá để phát triển các địa phương khó khăn theo hướng xanh và bền vững trên cơ sở phát huy lợi thế của từng địa phương, vùng trọng điểm.

*** Bộ Giao thông vận tải đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới và Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.**

Theo dự thảo, khi có nhu cầu đầu tư xây dựng đơn vị đăng kiểm thì tổ chức thành lập đơn vị đăng kiểm phải có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư, trong đó nêu rõ vị trí dự kiến xây dựng đơn vị đăng kiểm. (1)

Vị trí xây dựng đơn vị đăng kiểm phải đảm bảo phù hợp với mục đích, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương và đảm bảo mật độ các đơn vị đăng kiểm trên địa bàn, các tỉnh thành phố liền kề trong khu vực phân bố đồng đều, phù hợp theo hướng giảm cự ly di chuyển của phương tiện đến các đơn vị đăng kiểm, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa và hải đảo. (2)

Đối với đơn vị đăng kiểm thành lập mới hoặc đơn vị đăng kiểm đang hoạt động thay đổi địa điểm thì địa phương căn cứ 2 yêu cầu nêu trên để xem xét, quyết định.

Đối với đơn vị đăng kiểm đang hoạt động chỉ thực hiện đầu tư nâng cấp, lắp đặt thêm dây chuyền kiểm định thì không áp dụng Khoản (1), Khoản (2) nêu trên.

Dự thảo nêu rõ, các cơ sở bảo hành, bảo dưỡng, đơn vị kinh doanh vận tải được bổ sung ngành nghề kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới hoặc ngược lại nhưng phải đảm bảo đáp ứng các điều kiện quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới tại Nghị định số 139/2018/NĐ-CP và Nghị định số 30/2023/NĐ-CP.

Hoạt động kiểm định phải đảm bảo tính độc lập, khách quan, minh bạch, không bị chi phối bởi bất cứ yếu tố nào làm ảnh hưởng đến kết quả kiểm định.

Dự thảo nêu rõ, sau khi hoàn thành việc đầu tư, xây dựng theo quy định của pháp luật, tổ chức thành lập đơn vị đăng kiểm lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới gửi về Sở Giao thông vận tải, trong đó Danh sách trích ngang nhân lực của đơn vị theo mẫu và Bản đối chiếu các quy định về cơ sở vật chất, dây chuyền kiểm định theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo mẫu tùy theo các trường hợp dưới đây: 1. Đơn vị đăng kiểm được xây dựng, thành lập mới thì Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới theo quy định tại Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 30/2023/NĐ-CP. 2. Đơn vị đăng kiểm đang hoạt động thực hiện lắp đặt thêm, thay đổi loại dây chuyền kiểm định thì hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới gồm các tài liệu quy định tại điểm a, điểm c, điểm d Điều 8 Nghị định số 139/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 30/2023/NĐ-CP).

*** Thanh tra Chính phủ đang dự thảo Thông tư quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.**

Dự thảo nêu rõ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống

tham nhũng; giải quyết khó khăn, vướng mắc, xử lý kịp thời kiến nghị của cơ quan thanh tra, Đoàn thanh tra, kết luận thanh tra và chỉ đạo, tổ chức thực hiện kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

Theo dự thảo, Thanh tra Chính phủ thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ (gọi chung là Bộ), cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập thuộc cơ quan hành chính nhà nước.

Trong quá trình tiến hành thanh tra trách nhiệm, Thanh tra Chính phủ xem xét, đánh giá việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với các Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan.

Việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 59 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

Thanh tra Bộ, thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của Bộ.

Việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 59 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Thanh tra tỉnh), thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với cơ quan cấp sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập.

Trong quá trình tiến hành thanh tra, Thanh tra tỉnh xem xét, đánh giá việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của cơ quan cấp sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 59 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

Thanh tra sở, thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của sở.

Trong quá trình tiến hành thanh tra đối với các đối tượng trên, Thanh tra sở xem xét, đánh giá việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của đơn vị thuộc sở, trực thuộc sở.

*** Thanh tra Chính phủ đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư hướng dẫn một số quy định về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.**

Dự thảo Thông tư này quy định một số nội dung về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra, giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra, thẩm định dự thảo kết luận thanh tra, ban hành và công khai kết luận thanh tra, xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra.

Trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra được thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra, Nghị định của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và các quy định của Thông tư này.

Trước khi ban hành Quyết định thanh tra, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Thủ trưởng cơ quan thanh tra, Thủ trưởng cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành (Người có thẩm quyền ra quyết định thanh tra) chỉ đạo thu thập thông tin để phục vụ cho việc ban hành Quyết định thanh tra.

Việc thu thập thông tin được thực hiện như sau: Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi thẩm quyền thanh tra cung cấp thông tin theo Đề cương yêu cầu cung cấp thông tin; khi được Người có thẩm quyền ra quyết định thanh tra đồng ý bằng văn bản thì người được giao thu thập thông tin làm việc trực tiếp với cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến là đối tượng thanh tra.

Người được giao thu thập thông tin có trách nhiệm báo cáo kết quả thu thập thông tin bằng văn bản với người có thẩm quyền ra quyết định thanh tra.

Dự thảo nêu rõ, Người có thẩm quyền ban hành Quyết định thanh tra phân công người dự kiến là Trưởng đoàn thanh tra xây dựng văn bản đề xuất cụ thể nội dung, đối tượng, thời kỳ, thời hạn, thời gian tiến hành cuộc thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra và chuẩn bị dự thảo Quyết định thanh tra. Căn cứ quy định tại Điều 51 của Luật Thanh tra, Báo cáo kết quả thu thập thông tin, tài liệu và văn bản đề xuất của người dự kiến là Trưởng đoàn thanh tra, Người có thẩm quyền ban hành Quyết định thanh tra và chỉ đạo Trưởng đoàn thanh tra xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra.

Thời hạn thanh tra được tính từ ngày công bố quyết định thanh tra đến ngày kết thúc việc thanh tra trực tiếp tại nơi được thanh tra, trừ những ngày nghỉ theo quy định của pháp luật. Trường hợp do đặc thù của hoạt động thanh tra chuyên ngành cần bảo đảm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm thì việc thanh tra được thực hiện trong cả ngày nghỉ và được tính vào thời hạn thanh tra.

Trưởng đoàn thanh tra có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn thanh tra bằng văn bản, trong đó ghi rõ nội dung công việc, thời gian thực hiện, thời hạn báo cáo.

Thành viên Đoàn thanh tra phải hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn được giao và báo cáo Trưởng đoàn thanh tra về việc thực hiện nhiệm vụ được giao ngay sau khi hoàn thành.

Trong trường hợp có vấn đề phát sinh ngoài nhiệm vụ được giao hoặc cần phải được xử lý ngay thì thành viên Đoàn thanh tra phải báo cáo với Trưởng đoàn thanh tra để xem xét, quyết định.

Trưởng đoàn thanh tra phải báo cáo về tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với Người ra quyết định thanh tra theo tiến độ được xác định trong kế hoạch tiến hành thanh tra hoặc theo yêu cầu của Người ra quyết định thanh tra.

Báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của Trưởng đoàn thanh tra được gửi cho người thực hiện giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra.

Trưởng đoàn thanh tra có trách nhiệm ghi nhật ký Đoàn thanh tra một cách chính xác, khách quan, trung thực những nội dung có liên quan đến hoạt động của Đoàn thanh tra diễn ra từ khi công bố Quyết định thanh tra đến khi ban hành kết luận thanh tra. Nhật ký Đoàn thanh tra là cơ sở để thực hiện giám sát hoạt động của các thành viên Đoàn thanh tra. Khuyến khích việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc ghi nhật ký Đoàn thanh tra.

Căn cứ Báo cáo kết quả thanh tra, Báo cáo kết quả thẩm định và ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan, Người ra quyết định thanh tra chỉ đạo hoàn thiện dự thảo kết luận thanh tra, ký ban hành kết luận thanh tra và chịu trách nhiệm về kết luận, kiến nghị của mình.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

TIN ĐỊA PHƯƠNG

# HÀ NỘI: XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH MINH BẠCH

Tại TP. Hà Nội, thực hiện và làm theo tư tưởng của Bác, việc chống những nhiễu, phiền hà cho người dân trong giải quyết công việc luôn được chú trọng trong xây dựng chính quyền và nâng cao chất lượng công vụ.

Định kỳ hàng tháng, TP. Hà Nội sẽ thực hiện việc khảo sát đo lường sự hài lòng tại các bộ phận trực tiếp tiếp xúc, giao dịch với người dân, doanh nghiệp... thành phố cũng đã rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, công khai minh bạch các hoạt động kinh tế - xã hội và công tác cán bộ; quy trình, thủ tục giải quyết công việc.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; ngăn chặn biểu hiện "xin-cho", giảm tình trạng "tham nhũng vặt". TP. Hà Nội cũng chọn những lĩnh vực nhạy cảm để kiểm tra, giám sát thường xuyên; kiên quyết xử lý các vi phạm, chuyển ngay sang cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật kinh tế, tham nhũng.

Việc các cấp, ngành, đơn vị thực hành nghiêm việc phát hiện và xử lý kịp thời đối với các hành vi, biểu hiện vi phạm đạo đức công vụ, văn hóa ứng xử trong thực hiện công vụ và các hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức và công dân đã góp phần xây dựng nền hành chính minh bạch.

Đặc biệt, nhiều đơn vị tại TP. Hà Nội cũng đã có những cách làm hay như xây dựng bản cam kết duy trì thực hiện kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy, chuyên nghiệp với công việc được giao; không bao che, dung túng, tiếp tay cho các hành vi tiêu cực. Tăng cường công khai, minh bạch các cơ chế, chính sách, chế độ; công tác cán bộ, nhất là trong bổ nhiệm, tuyển dụng.

Đồng thời, mọi hoạt động quản lý hành chính, đặc biệt là trong công tác thực hiện đầu tư; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cũng được công khai, cùng với tăng ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành… đã tạo điều kiện cho người dân giám sát, phòng ngừa các vi phạm.

Không chỉ ở cấp thành phố, để đẩy mạnh phòng ngừa tham nhũng, các đơn vị cũng đã tăng cường công khai, minh bạch các cơ chế, chính sách, chế độ; nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân. Đồng thời, tăng thêm các hình thức truyền tải, công khai những nội dung liên quan đến dân sinh như chương trình mục tiêu giảm nghèo; các nội dung thu - chi ngân sách; quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất của quận, huyện, thị xã…

Tại nhiều quận, huyện, nhằm tăng sự tương tác giữa chính quyền với người dân, đã xây dựng trang "Chính quyền điện tử" trên ứng dụng Zalo, kết nối với Cổng dịch vụ công thực hiện các phần việc: nộp hồ sơ trực tuyến; trao đổi, hỏi đáp, phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính; đánh giá mức độ hài lòng...

Qua đó, để hiểu hơn việc người dân, doanh nghiệp vướng mắc gì, cần hỗ trợ gì trong giải quyết các thủ tục hay chưa hài lòng với thái độ của cán bộ, công chức. Đồng thời, tiếp tục tạo chuyển biến rõ nét trong mối quan hệ giữa chính quyền với người dân, từ đó loại trừ những vi phạm phát sinh.

*** Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến: Tạo thuận lợi nhất cho công dân**

Để tiết kiệm chi phí và tạo thuận lợi nhất cho người dân, Sở Tư pháp đã triển khai nhiều giải pháp, tạo bước đột phá trong công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp, tăng cường cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa các hình thức cấp Phiếu lý lịch tư pháp … Thủ tục thực hiện so với trước đây đã đơn giản hóa rất nhiều.

Ngày 31/12/2022, thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, từ ngày 01/01/2023, Sở Tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền thực hiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công TP. Hà Nội.

Theo Phó Giám đốc Sở Tư pháp Phạm Thị Thanh Hương, công dân chỉ cần truy cập vào Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công TP. Hà Nội (http://dichvucong.hanoi.gov.vn) đăng ký/đăng nhập tài khoản, xác thực định danh điện tử để xác định đúng người có yêu cầu đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp, chọn thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

Cũng theo bà Phạm Thị Thanh Hương, đối với sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ (gồm: cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sĩ), mức phí là 100.000 đồng. Đối với trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của pháp luật được miễn phí.

Từ ngày 06/2/2023, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Quyết định số 773/QĐ-UBND về việc ban hành Quy trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công TP. Hà Nội. Để thực hiện Quy trình này, tổ chức và công dân cần truy cập vào Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công TP. Hà Nội http://dichvucong.hanoi.gov.vn. Công dân đăng ký/ đăng nhập tài khoản, xác thực định danh điện tử để xác định đúng người có yêu cầu đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

Để thực hiện Quy trình thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công TP. Hà Nội từ ngày 06/02/2023 thì công dân phải có Tài khoản định danh điện tử mức độ 2 theo quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ. Khi thực hiện Quy trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia, công dân phải có tài khoản của Cổng dịch vụ công quốc gia.

Còn đối với tổ chức, đăng nhập/đăng ký tài khoản, sử dụng chữ ký số và gửi văn bản yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, chọn thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan tiến hành tố tụng. Để được

xác thực định danh điện tử, tổ chức phải có Tài khoản định danh điện tử mức độ 2 theo quy định Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ.

Sau đó, lựa chọn dịch vụ công trực tuyến: Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam (có thường trú trên địa bàn TP. Hà Nội); Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài cư trú tại TP. Hà Nội.

Nộp hồ sơ trực tuyến: điền đầy đủ các thông tin trên Tờ khai điện tử trên hệ thống Cổng dịch vụ công. Công dân phải tải các giấy tờ đính kèm trong trường hợp ủy quyền, người chưa thành niên, giảm hoặc miễn phí (nếu có).

Thanh toán phí cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công TP. Hà Nội theo hướng dẫn cụ thể trên Cổng dịch vụ công hoặc khi nhận được thông báo "Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

Lựa chọn hình thức nhận kết quả: chọn trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc đến cơ quan giải quyết để nhận kết quả.

Thời hạn cấp phiếu lý lịch tư pháp không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Trường hợp người được yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.

*Nguồn: kinhtedothi.vn*

# TP. HỒ CHÍ MINH: THÍ ĐIỂM CÁN BỘ LÀM VIỆC TẠI NHÀ CHỈ ÁP DỤNG VỚI MỘT SỐ VỊ TRÍ

TP. Hồ Chí Minh sẽ lựa chọn một số tổ chức, đơn vị thành phần, một số vị trí việc làm phù hợp để thí điểm mô hình cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại nhà.

Tại cuộc họp báo định kỳ về kinh tế - xã hội TP. Hồ Chí Minh chiều ngày 26/10, Phó Trưởng phòng Phòng Công chức Viên chức thuộc Sở Nội vụ Nguyễn Sĩ Long cho hay, TP. Hồ Chí Minh sẽ lựa chọn một số tổ chức, đơn vị, vị trí việc làm cụ thể để thí điểm mô hình cán bộ làm việc tại nhà.

Sau một thời gian áp dụng, địa phương sẽ sơ kết, đánh giá kỹ lưỡng kết quả, những tác dụng, hiệu quả mang lại đối với nền công vụ cũng như sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, so sánh với trước khi thí điểm.

Các thủ trưởng cơ quan, đơn vị sẽ phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại nhà với khối lượng công việc tương đương làm việc tại công sở. Người làm việc tại nhà phải cam kết hoàn thành, đảm bảo về tiến độ, khối lượng và chất lượng công việc được giao, tuân thủ quy định pháp luật và chịu trách nhiệm đối với công việc này.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm theo dõi chặt chẽ và có đánh giá cụ thể theo hiệu quả công việc. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng của cán bộ, công chức, viên chức căn

cứ vào kết quả và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, trên cơ sở các tiêu chí cụ thể, rõ ràng, công khai, minh bạch. Việc thí điểm làm việc tại nhà không thay thế hoàn toàn cho mô hình làm việc tại công sở. Ông Nguyễn Sĩ Long chia sẻ thêm, việc nghiên cứu thí điểm này xuất phát từ điều kiện thực tiễn.

TP. Hồ Chí Minh là một trong những địa phương đi đầu trong chuyển đổi số, bao gồm chuyển đổi số trong khu vực công. Các định hướng về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số với mô hình làm việc linh hoạt, hiện đại phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới.

Trong giai đoạn giãn cách xã hội chống dịch COVID-19, cán bộ, công chức, viên chức đã thích ứng nhanh với phương thức làm việc trực tuyến, có thể nhận hồ sơ và xử lý văn bản trên môi trường mạng.

Do đó, việc thí điểm làm tại nhà với một số cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc ở các vị trí không tiếp xúc, không thực hiện thủ tục hành chính sẽ không ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đại diện Sở Nội vụ cũng cho biết TP. Hồ Chí Minh đang tăng cường hiện đại hóa nền công vụ và đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Người dân, doanh nghiệp sẽ đăng ký sử dụng dịch vụ công và trả kết quả mà không phải tiếp xúc trực tiếp với cán bộ, công chức.

Vì vậy, việc cho phép một số cán bộ, công chức, viên chức làm việc ngoài công sở sẽ không ảnh hưởng nhiều đến tiến độ và chất lượng xử lý, giải quyết thủ tục hành chính.

*** Cán bộ làm việc cầm chừng, né tránh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh yêu cầu rà soát, thay thế, điều chuyển**

TP. Hồ Chí Minh sẽ biểu dương, khen thưởng kịp thời những cán bộ, công chức, đơn vị làm tốt nhưng cũng xử lý nghiêm trách nhiệm tập thể, cá nhân chưa tốt, gây hậu quả trong cải cách hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Phan Văn Mãi ký ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND về tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Theo Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ủy ban nhân dân thành phố và sự nỗ lực của các cấp, kết quả cải cách thủ tục hành chính thời gian qua có chuyển biến đáng kể; hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo và điều hành từng bước được nâng cao.

Tuy nhiên, người dân và doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn, phiền hà, chậm trễ trong thực hiện thủ tục hành chính; dịch vụ công trực tuyến thực hiện còn phức tạp; quy trình thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan còn rườm rà, hiệu quả phối hợp chưa cao.

Để khắc phục các hạn chế trên cũng như tăng cường hiệu quả chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Phan Văn Mãi yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, TP. Thủ Đức trực tiếp chỉ đạo chấn chỉnh cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện hiệu quả, quyết liệt 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm.

Trong đó, đáng chú ý là nhóm nhiệm vụ chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm phối hợp trong tham mưu, xử lý công việc, khi thành phố đưa ra nhiều giải pháp xử lý mạnh.

Cụ thể, người đứng đầu phải phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong thanh tra, kiểm tra nội bộ để kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, cũng như xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân làm chưa tốt.

Phải kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, để trì trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

"Trường hợp đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm để xảy ra chậm trễ hoặc không quyết định những vấn đề, công việc thuộc thẩm quyền gây hậu quả thì phải kiểm điểm, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước"- Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh nêu rõ.

Ba nhóm nhiệm vụ, giải pháp còn lại là nâng cao hiệu quả kiểm soát, cải cách cải cách thủ tục hành chính; đổi mới thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; hiện đại hóa phương thức chỉ đạo điều hành.

*Nguồn: vtc.vn/nld.com.vn*

# TP. ĐÀ NẴNG: CÁN BỘ SỢ SAI NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CẦN NÊU CAO DANH DỰ VÀ LÒNG TỰ TRỌNG

Bí thư Thành ủy Đà Nẵng kêu gọi các cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu nêu cao danh dự và lòng tự trọng; thấy rõ trách nhiệm của mình với Nhân dân và vì sự nghiệp phát triển của thành phố.

Thực hiện Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng đã thẳng thắn nhìn lại thực trạng công tác cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương và việc thực hiện chế độ công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Đồng thời làm rõ các biểu hiện, nguyên nhân và nêu ra các giải pháp khắc phục tình trạng này.

Sau những sai phạm liên quan đất đai được Thanh tra Chính phủ kết luận, các bản án được tuyên đã khiến nhiều cán bộ thực thi công vụ ở TP. Đà Nẵng lo ngại, làm việc cầm chừng. Tình trạng sợ sai, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm của một bộ phận cán bộ lãnh đạo, công chức đã và đang kìm hãm sự phát triển của thành phố.

Một cán bộ thực thi công vụ ở TP. Đà Nẵng có tâm tư như thế này: “Một số văn bản dưới luật còn thiếu tính đồng nhất, khó thực hiện. Điển hình như cùng một nội dung quy định nhưng lại có hai cách hiểu khác nhau hay cùng một nội dung công việc nhưng lại có hai văn

bản dưới luật hướng dẫn thực hiện không đồng nhất. Tình trạng này dẫn đến cán bộ khó tham mưu phải xin ý kiến nhiều lần."

Đây cũng là tâm trạng chung của nhiều cán bộ, công chức, viên chức khi các văn bản luật, văn bản hướng dẫn dưới luật còn chồng chéo, không thống nhất, thiếu đồng bộ.

Thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung, Thành ủy Đà Nẵng đã đề ra một số giải pháp khơi dậy khát vọng cống hiến của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ràng buộc trách nhiệm và kiểm soát quyền lực, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Tháng 9/2023, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng tổ chức Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TU của Thành ủy Đà Nẵng "về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố trong tình hình mới". Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp và trực tuyến với hơn 4 ngàn cán bộ từ thành phố, quận/huyện đến xã/phường đều tham dự.

Tại Hội nghị này, Bí thư Thành ủy Đà Nẵng Nguyễn Văn Quảng thẳng thắn nhìn nhận: Thái độ, tinh thần làm việc của của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện thờ ơ, vô cảm, né tránh đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ quyền hạn của cán bộ đảng viên, công chức, viên chức. Tình trạng này gây giảm sút niềm tin của người dân, doanh nghiệp đối với chính quyền. Ngay sau đó, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng ban hành Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 29-CT/TU. Chỉ thị mới về "Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tình hình hiện nay" nêu ra 8 giải pháp cụ thể khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

Bí thư Thành ủy Đà Nẵng Nguyễn Văn Quảng khẳng định: Điểm nổi bật trong Chỉ thị mới là cơ chế nhận xét, đánh giá của cấp ủy để bảo vệ, khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung: "Tôi kêu gọi các cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu nêu cao danh dự và lòng tự trọng; thấy rõ trách nhiệm của mình với Nhân dân và vì sự nghiệp phát triển của thành phố, quyết tâm vượt qua khó khăn làm đúng, đầy đủ trách nhiệm của mình, mạnh dạn đề xuất và quyết định tháo gỡ các vướng mắc, tồn tại của nhiều năm trước đây hoặc những vấn đề mới đặt ra nhưng có những mâu thuẫn trong quy định pháp luật hoặc các quy định không còn phù hợp để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra với động cơ trong sáng vì lợi ích của người dân và vì mục tiêu phát triển thành phố. Ban Thường vụ Thành ủy và cá nhân Bí thư Thành ủy sẽ luôn đồng hành, ghi nhận và có đánh giá cụ thể đối với những cán bộ tâm huyết, không vụ lợi cá nhân."

Thiếu tướng Vũ Xuân Viên, Giám đốc Công an TP. Đà Nẵng cho rằng, bên cạnh bảo vệ người đứng đầu dám nghĩ dám làm, cần tăng cường giám sát, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu, tính gương mẫu chịu trách nhiệm của người đứng đầu, tránh tình trạng vô cảm, né tránh trách nhiệm.

Ông Vũ Xuân Viên đề nghị cương quyết xử lý kỷ luật và loại bỏ cán bộ không đủ năng lực, đùn đẩy trách nhiệm ra khỏi đội ngũ thực thi công vụ: "Quan điểm của Công an thành phố là nếu các doanh nghiệp và cá nhân chứng minh được thiệt hại do sự thiếu trách nhiệm của các cơ quan, cán bộ, công chức mà người ta kiện ra tòa, khi tòa xử họ thắng thì Công an thành phố sẽ xem xét, khởi tố về tội thiếu trách nhiệm. Chứ làm gì có chuyện doanh nghiệp phá sản, dân kêu ca mà cán bộ lại rất thờ ơ, bàng quan."

Thời gian gần đây, TP. Đà Nẵng thực hiện nhiều biện pháp khắc phục tình trạng đùn đẩy, né trách trách nhiệm, không dám làm, không dám tham mưu, đề xuất, không dám chịu trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng yêu cầu lãnh đạo sở, ngành không trình Ủy ban nhân dân thành phố, lãnh đạo thành phố những công việc thuộc thẩm quyền của Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan; chịu trách nhiệm cá nhân, trực tiếp và toàn diện trước Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền, được phân công, ủy quyền, được giao nhiệm vụ, kể cả khi đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp phó.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng Hồ Kỳ Minh cho biết, các sở, ngành, đơn vị, quận huyện không được chuyển công việc thuộc cơ quan, đơn vị mình sang cơ quan, đơn vị khác: "Có cơ chế đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ; áp dụng nghiêm túc chế độ làm việc theo cơ chế thủ trưởng của sở, ngành, không lạm dụng việc họp để lấy ý kiến tập thể. Người đứng đầu các đơn vị phải thể hiện trách nhiệm của mình trong việc xử lý các vấn đề khó, có vướng mắc; đứng ra chịu trách nhiệm nếu có rủi ro để cấp dưới tự tin, yên tâm làm việc vì lợi ích chung."

Bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung là quan điểm xuyên suốt của Đảng ta. Vấn đề đặt ra hiện nay là tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, quyết tâm đổi mới; khuyến khích cán bộ có tư duy sáng tạo, cách làm đột phá, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế vì lợi ích chung. Đồng thời phải có cơ chế đánh giá công tâm, toàn diện, phù hợp thực tiễn đối với những cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung với tinh thần "ai sợ sai, đùn đẩy trách nhiệm hãy đứng sang một bên". Mặt khác, phải xử lý nghiêm việc lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Bà Trương Thị Mai, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương nhấn mạnh: "Tiếp tục phát huy dân chủ phải gắn với kỷ luật, kỷ cương, tạo môi trường để cán bộ đổi mới, sáng tạo. Điểm này là cũng đang còn thách thức rất lớn trong quá trình chúng ta có những cán bộ vi phạm. Chúng ta phải xem xét phải xử lý ở các mức độ khác nhau nhưng cũng khuyến khích cán bộ, đổi mới sáng tạo chứ không phải vì vậy mà co lại an toàn và không dám làm việc và như vậy đất nước cũng không phát triển được.".

Một trong những nội dung quan trọng mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ, đó là: "Có chính sách khuyến khích và cơ chế phù hợp bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện các nguyên tắc của Đảng và pháp

luật của Nhà nước, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung".

Ngày 22/9/2021, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 14-KL/TW về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Theo đó, khuyến khích cán bộ có tư duy sáng tạo, cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, tập trung vào những vấn đề chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng không phù hợp với thực tiễn khi giải quyết công việc.

Trong Nghị quyết Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, tháng 6/2023, Quốc hội yêu cầu sớm đề xuất ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định cụ thể cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Ngày 29/9/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2023/NĐ-CP quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, không sợ sai, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm… có tính chất quyết định trong việc thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Trách nhiệm xây dựng đội ngũ cán bộ có tâm, đủ tầm là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị nhưng căn bản và quan trọng nhất vẫn là sự tự nhận thức, ý thức trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Kết thúc loạt bài này, xin được dẫn lời phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 7, Khóa XIII của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Tổng Bí thư nhấn mạnh: "cần chấn chỉnh, đấu tranh loại bỏ tư tưởng bàn lùi, làm "cầm chừng", "phòng thủ", "che chắn", giữ "an toàn", né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Những ai có tư tưởng ấy thì hãy đứng sang một bên để người khác làm!".

*Nguồn: vov.vn*

# THÁI NGUYÊN: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ

Sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công an tỉnh lần thứ XVIII, một trong những kết quả nổi bật của lực lượng Công an Thái Nguyên là việc tiên phong, gương mẫu đi đầu trong chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính.

Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng, hằng năm, Đảng ủy Công an tỉnh Thái Nguyên chỉ đạo 100% công an các đơn vị, địa phương và các đoàn thể trực thuộc xây dựng kế hoạch, ký cam kết thực hiện các nội dung theo đặc thù nhiệm vụ.

Việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính được triển khai nghiêm túc, đúng quy định; cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của cán bộ, chiến sĩ từng bước được quan tâm đầu tư; nơi tiếp dân được chỉnh trang, bảo đảm thoáng mát, sạch, đẹp, trang trí đúng quy định và Điều

lệnh Công an nhân dân; có bảng niêm yết công khai các quy định về trình tự, thủ tục, lệ phí, số điện thoại đường dây nóng và đặt hòm thư góp ý… đảm bảo thuận lợi nhất cho người dân.

Hiện nay, Công anh tỉnh Thái Nguyên đang triển khai cung cấp 69 dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 55 dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an. Đồng thời tiếp tục đưa 13 thủ tục hành chính thuộc 3 lĩnh vực là: Cấp, quản lý căn cước công dân; quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự và đăng ký, quản lý con dấu ra tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (12/13 thủ tục cung cấp theo hình thức trực tuyến).

Việc ứng dụng công nghệ thông tin được tăng cường, đảm bảo yêu cầu chuyển đổi số toàn diện. Thiếu tá Nguyễn Sơn Tùng, Đội trưởng Đội Tham mưu, Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ (Công an tỉnh), cho biết: Đơn vị đang triển khai cung cấp 18 dịch vụ công mức độ 3 và 4, như: Thẩm duyệt thiết kế, phê duyệt phương án chữa cháy cơ sở; cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; chứng nhận nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ… Người dân và tổ chức, doanh nghiệp có thể nộp/nhận hồ sơ bất cứ thời gian nào trong ngày và bất cứ nơi đâu có kết nối Internet.

Tỉnh Thái Nguyên là địa phương được Chính phủ chọn thực hiện điểm Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030", Công an tỉnh với vai trò là cơ quan Thường trực đã chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh và phối hợp với các sở, ban, ngành triển khai các nhóm tiện ích giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đến nay đã hoàn thành 11/11 dịch vụ công của Công an tỉnh và 14/14 dịch vụ công của các sở, ngành.

Kết quả nổi bật của tỉnh là đã cấp trên 1 triệu căn cước công dân gắn chip, đồng bộ căn cước công dân với thẻ bảo hiểm y tế đạt trên 90%; hoàn thành nhập dữ liệu hộ tịch đạt 100% trước 47 ngày so với kế hoạch giao. Các dữ liệu dân cư đảm bảo tiêu chí đúng, đủ, sạch, sống để phục vụ tốt việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực: Hộ tịch, y tế, giáo dục, tài nguyên - môi trường, an sinh xã hội…

Về phía người dân, việc cơ quan Công an thực hiện các thủ tục đăng ký, khai báo phương tiện giao thông, tạm trú và thường trú theo hình thức trực tuyến; đăng ký biển số xe ở công an cấp xã; cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chíp điện tử hay đến tận nhà để làm thủ tục cấp căn cước công dân gắn chíp… đã tạo thuận lợi tối đa, giúp giảm thời gian và chi phí khi khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Anh Trương Văn Dân, ở xóm Đồn, xã Vạn Phái (TP. Phổ Yên), nói: Tôi vừa đi làm hộ chiếu, được cán bộ Phòng Quản lý xuất nhập cảnh hướng dẫn ghi tờ khai điện tử và các thủ tục rất tận tình; việc trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích cũng thuận tiện, đỡ vất vả đi lại. Cá nhân tôi rất hài lòng.

Để phục vụ tốt hơn người dân và các tổ chức, doanh nghiệp, công an các địa phương và đơn vị, phòng nghiệp vụ có chức năng giải quyết thủ tục hành chính cũng tăng cường đối thoại để giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực

tuyến mức độ 3, 4; đồng thời đẩy mạnh việc rà soát, đề xuất cắt giảm các thủ tục hành chính và giảm bớt văn bản, giấy tờ không cần thiết; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Đặc biệt là triển khai thực hiện và đẩy mạnh mô hình cải cách hành chính ở công an cấp xã nhằm nâng cao chất lượng phục vụ.

Từ đầu năm tới nay, Công an tỉnh đã tiến hành rà soát 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; tiến hành cắt giảm thời gian giải quyết 59 thủ tục hành chính cấp tỉnh, 8 thủ tục hành chính cấp huyện và 12 thủ tục hành chính cấp xã. Các phòng nghiệp vụ và công an cấp huyện tiếp nhận hơn 1 triệu hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, cá nhân; 100% thủ tục giải quyết đúng quy định, trong đó trả kết quả trước thời hạn đạt gần 90%.

*Nguồn: baothainguyen.vn*

# LẠNG SƠN: TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 76/NQ-CP LẤY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LÀM TRỌNG TÂM

Nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, các cơ quan, đơn vị hành chính các cấp trong tỉnh đã nghiêm túc, chủ động triển khai, trong đó chú trọng công tác cải cách thủ tục hành chính. Sau hơn 2 năm thực hiện, công tác này đã đạt nhiều kết quả tích cực.

Ngày 15/7/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân. Cùng với cả nước, xác định cải cách hành chính là khâu quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tỉnh Lạng Sơn đã tập trung triển khai nhiều giải pháp để thực hiện hiệu quả, trong đó lấy cải cách thủ tục hành chính làm trọng tâm.

**Triển khai sâu rộng, tổng thể**

Tháng 12/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Kế hoạch số 249/KH-UBND về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, có nội dung về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn Nguyễn Thị Lệ Thu cho biết: Về nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, kế hoạch tập trung rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020; tiếp tục rà soát cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các thủ tục hành chính có quy định về thời hạn giải quyết từ 3 ngày trở lên; phấn đấu trên 98% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%…

Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc là một trong số những đơn vị tích cực, chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết 76, đặc biệt trong cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính. Năm 2022, huyện rà soát, đề xuất cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 22 thủ tục hành chính từ 305 ngày xuống 204,5 ngày, đạt 32,21% (vượt 3,21% so với yêu cầu của tỉnh); năm 2023, huyện rà soát, đề xuất cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 40 thủ tục hành chính.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc Vũ Hòa Bình cho biết: Hằng năm, chúng tôi đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, trong đó, yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, đề xuất cắt giảm ít nhất 30% thời gian thực hiện đối với các thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết từ 3 ngày trở lên. Đồng thời, chúng tôi cũng được Ủy ban nhân dân huyện giao nhiệm vụ thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát đảm bảo tiến độ, chất lượng, tăng cường cử cán bộ xuống từng đơn vị cấp xã hỗ trợ theo phương pháp "cầm tay chỉ việc", vướng mắc ở đâu tháo gỡ ở đó.

Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 tập trung vào 6 nội dung, đó là: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Song song với việc cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính, thời gian qua, các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị đã tập trung đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Theo đó, cải cách thủ tục hành chính theo hướng hiện đại hóa và áp dụng đa dạng các hình thức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Qua hơn 2 năm triển khai, công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh đã có những chuyển biến quan trọng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

**Đạt nhiều kết quả tích cực**

Trong công tác cải cách thủ tục hành chính thời gian qua, kết quả nổi bật đạt được trước hết đó là Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã rà soát, cắt giảm 30% thời hạn giải quyết các thủ tục hành chính có quy định từ 3 ngày trở lên. Riêng năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã phê duyệt cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 73 thủ tục hành chính với tổng thời gian cắt giảm 532,3/1.435,2 ngày, tỷ lệ cắt giảm đạt 37%. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn cũng đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị hoàn thành việc rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính theo lộ trình đề ra.

Cùng với đó, thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã chỉ đạo, vận hành có hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiệm vụ về thực hiện cơ chế "một cửa", "một cửa" liên thông; đầu tư hạ tầng phòng làm việc, trang thiết bị hiện đại, ứng dụng phần mềm một cửa điện tử kết nối Cổng dịch

vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia. Các công chức thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa của các cơ quan, đơn vị đều được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn và nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ tận tụy phục vụ người dân.

Ông Hoàng Văn Kiên, thôn Thống Nhất, xã Thượng Cường, huyện Chi Lăng cho biết: Khi đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công thực hiện thủ tục về đổi giấy phép lái xe tôi đã được công chức hướng dẫn tận tình các bước, vừa đảm bảo đúng quy trình vừa nhanh gọn. Sau khi giải quyết xong thủ tục, công chức cũng hướng dẫn tôi làm đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích để tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại.

Để hướng tới sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp khi đến thực hiện các thủ tục hành chính, các cơ quan hành chính Nhà nước đã tập trung tiếp nhận và xử lý giải quyết các hồ sơ đảm đúng hạn, hạn chế thấp nhất hồ sơ bị quá hạn. Theo đó, các cán bộ, công chức luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ. Tại nhiều bộ phận "một cửa", công chức luôn duy trì việc thông tin về tiến độ giải quyết hồ sơ, hẹn thời gian trả hồ sơ cho người dân đối với những thủ tục không trả ngay được trong ngày. Theo thống kê, từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã tiếp nhận hơn 334 nghìn hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó đã giải quyết được hơn 325 nghìn hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn chiếm hơn 99%.

Có thể nói, trong cải cách hành chính, công tác cải cách thủ tục hành chính luôn là nhiệm vụ trọng tâm, được các cấp, ngành quan tâm và chú trọng thực hiện. Hiện nay, các cấp, ngành trên địa bàn tỉnh đã và đang tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số nhằm phục vụ tốt cho người dân, doanh nghiệp, đảm bảo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ thực hiện các thủ tục.

*Nguồn: baolangson.vn*

# TUYÊN QUANG: CẢI THIỆN CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP HUYỆN

Xác định nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) là khâu đột phá có tính quyết định trong thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, thời gian qua, các địa phương trong tỉnh đã tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh. Qua đó, giúp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện của từng địa phương.

Bộ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương gồm 12 chỉ số thành phần, 24 tiêu chí đánh giá, trong đó, bao gồm 8 chỉ số thành phần chung với 16 tiêu chí đánh giá; 2 chỉ số thành phần đặc thù cho các huyện, thành phố với 4 tiêu chí đánh giá; 2 chỉ số thành phần đặc thù cho các sở, ban, ngành với 4 tiêu chí đánh giá gồm: Tính minh bạch và tiếp cận thông tin; văn hóa giao tiếp, cơ sở vật chất khi giải quyết công việc, thủ tục hành chính; chi phí thời gian khi giải quyết công việc, thủ tục hành chính; tính năng động; chi phí không chính thức; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong hoạt động sản xuất kinh doanh; thiết chế

pháp lý; cạnh tranh bình đẳng. Các chỉ số thành phần đặc thù cho huyện, thành phố gồm: An ninh trật tự; tiếp cận đất đai.

Tháng 5 vừa qua, Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh đã tổ chức công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, huyện, thành phố (DDCI) năm 2022. Theo đó, đã có 1.919 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn tỉnh tham gia khảo sát. Kết quả, đối với cấp huyện, Sơn Dương đứng đầu với 87,71/100 điểm; Chiêm Hóa đứng thứ 2 với 86,47 điểm; Hàm Yên xếp thứ 3 với 75,85 điểm; Yên Sơn đứng thứ 4 với 73,69 điểm; Na Hang đứng thứ 5 với 49,73 điểm; thành phố Tuyên Quang thứ 6 với 40,64/m điểm; Lâm Bình cuối bảng với 21,11 điểm.

Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Lâm Bình Chẩu Văn Huynh cho biết, năm 2022, tổng điểm của huyện Lâm Bình đạt được là 21,11 điểm, xếp thứ 7/7 huyện, thành phố của tỉnh. Ngay sau khi có kết quả, huyện đã triển khai nhiều giải pháp, quyết liệt nhằm cải thiện thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương. Cụ thể, Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình ban hành kế hoạch về cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương năm 2023 và các năm tiếp theo. Đồng thời, thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương của huyện. Các chỉ số, thứ bậc xếp hạng từ bộ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương là cơ sở để địa phương nhìn nhận lại mức độ hoàn thành công việc của mình, những hạn chế cần khắc phục, hướng tới điểm mấu chốt là tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp.

Là địa phương miền núi, những năm gần đây, cơ cấu kinh tế của huyện Chiêm Hóa từng bước chuyển dịch sang lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ; cơ sở hạ tầng từng bước được hoàn thiện, đánh giá qua các năm, huyện Chiêm Hóa luôn nằm trong Top dẫn đầu Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương. Có được kết quả đó là bởi huyện đã chú trọng đến khả năng điều hành của bộ máy chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa Nguyễn Tiến Dũng cho biết, để khẳng định quyết tâm trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh, huyện Chiêm Hóa thực hiện công khai các quy định về thủ tục hành chính, bảo đảm các nguyên tắc: Minh bạch, nhanh gọn và được dán công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Huyện bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức có năng lực, trách nhiệm để hướng dẫn tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính. Cùng với đó, huyện đã cung cấp thông tin chi tiết về pháp lý, quy hoạch tổng thể kinh tế, xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các dự án kêu gọi đầu tư… trên Cổng thông tin điện tử của huyện. Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở cả cấp huyện và cấp xã. Việc áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc được thực hiện đồng bộ.

Nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, các huyện cần thường xuyên quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã, các đơn vị sản xuất trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; thương mại, dịch vụ đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, tập trung xây dựng và triển khai các đề

án, cơ chế hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã một cách thiết thực, phù hợp, như: Tiếp cận các dịch vụ khoa học, kỹ thuật thông qua hoạt động khuyến công; giới thiệu quảng bá sản phẩm tại các hội chợ, triển lãm và trên các sàn thương mại điện tử; tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tiếp cận vốn vay ưu đãi…

Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang Nguyễn Hữu Thập chia sẻ, các doanh nghiệp hội viên đánh giá cao năng lực điều hành kinh tế, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và sự đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp của các huyện trong thời gian qua. Đặc biệt, từ những buổi gặp gỡ và đối thoại thường xuyên của chính quyền với các doanh nghiệp đã góp phần tích cực để đồng hành cùng doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Qua đó các doanh nghiệp được tiếp cận thông tin về cơ chế, chính sách nhanh hơn, thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất - kinh doanh. Đồng thời, các địa phương cũng phải cần chớp lấy thời cơ khi cuối năm nay, tuyến đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai được hoàn thành sẽ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tìm hiểu cơ hội đầu tư, nhanh chóng triển khai và đưa các dự án vào hoạt động, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

*Nguồn: baotuyenquang.com.vn*

# YÊN BÁI: ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP BẰNG CÁCH CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Với phương châm 'Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả' trong cải cách hành chính, thời gian qua, tỉnh Yên Bái đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp thực hiện; trong đó, coi cải cách là một trong 3 khâu đột phá chiến lược trong việc hướng đến một nền hành chính trong sạch, phục vụ nhân dân, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội.

Là huyện đặc biệt khó khăn, nhưng Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái lại có được nhiều ưu đãi từ thiên nhiên như suối khoáng nước nóng, cảnh quan hùng vĩ cùng hệ sinh thái rừng đa dạng, văn hóa dân tộc đặc sắc… là tiềm năng để khai thác, phát triển du lịch.

Do vậy, ngay khi có một số hộ có nhu cầu thành lập Hợp tác xã Du lịch để phát huy thế mạnh của địa phương, cấp ủy Đảng, chính quyền ở Trạm Tấu, cũng như các sở, ngành có liên quan ở Yên Bái đã tích cực hỗ trợ, hướng dẫn người dân để hoàn thành các thủ tục pháp lý như: chuyển đổi mục đích sử dụng đất, tập huấn cách làm các sản phẩm du lịch, bảo vệ môi trường khi hoạt động, đầu tư cơ sở vật chất…

Theo đó, Hợp tác xã Du lịch Cường Hải đã được thành lập vào năm 2019, gồm 7 thành viên, có vốn điều lệ là 1 tỷ đồng. Sau hơn 3 năm thành lập, đến nay, Hợp tác xã đã có nhiều sản phẩm du lịch như: tổ chức Tour du lịch, đại lý du lịch, dịch vụ lưu trú, leo núi, bán các loại thổ cẩm, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm OCOP và đặc sản vùng...

"Đối với hợp tác xã chúng tôi được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp chủ trương đầu tư, khi thực hiện dự án thì được chính quyền địa phương và các sở, ban ngành rất tạo điều kiện" - ông Vũ Mạnh Cường, Giám đốc Hợp tác xã Du lịch Cường Hải nói.

Với phương châm "theo sát bước chân của nhà đầu tư, hỗ trợ tối đa, nhanh chóng và kịp thời, doanh nghiệp phát triển thì huyện, tỉnh mới phát triển…" thời gian qua, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tích cực hỗ trợ cho cộng đồng doanh nghiệp thông qua gặp mặt doanh nghiệp, ngày cuối tuần cùng dân… để lắng nghe những phản ánh, kiến nghị của đội ngũ doanh nghiệp, hợp tác xã; tiếp thu các bất cập nảy sinh từ thực thi chính sách, đến công tác quản lý điều hành nhằm tháo gỡ khó khăn và đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái Lưu Trung Kiên cho biết: "Khi có doanh nghiệp liên hệ, đề xuất đầu tư, cũng như là kiến nghị những khó khăn cần tháo gỡ, cơ quan thường trực sẽ tổng hợp cũng như tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành thành viên liên quan các lĩnh vực để tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, cũng như phối hợp với cách doanh nghiệp chuẩn bị đầu tư".

Cùng với sự đồng hành của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cộng đồng doanh nghiệp ở Yên Bái cũng thay đổi tư duy, cách thức sản xuất kinh doanh, chú trọng đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị, xây dựng hình ảnh, thương hiệu để doanh nghiệp đủ sức vượt qua khó khăn thách thức, đón nhận những cơ hội mới. Điển hình như lĩnh vực nông nghiệp, ngay sau đại dịch Covid-19, các doanh nghiệp đã nỗ lực vượt khó, kết quả là tháng 7 vừa qua, 10 sản phẩm nông sản của các doang nghiệp, hợp tác xã được xuất khẩu sang thị trường Anh quốc, với tiêu chuẩn châu Âu.

Giám đốc Hợp tác xã Chè Suối Giàng, huyện Văn Chấn Lâm Thị Kim Thoa chia sẻ: "Chuẩn bị cho lộ trình xuất khẩu, đặc biệt là chứng minh cho nguồn gốc xuất xứ, cũng như các tiêu chí về an toàn thực phẩm đáp ứng với thị trường Anh quốc. Ngay khi được ký hợp đồng chúng tôi đã khẩn trương để thực hiện các bước chứng minh sản phẩm Hợp tác xã Chè Suối Giàng sản xuất ra là đạt tiêu chuẩn sản phẩm quốc tế".

Tỉnh Yên Bái xác định cải cách thủ tục hành chính là một trong những giải pháp đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn, cũng như thu hút được các nhà đầu tư chiến lược vào địa bàn. Thời gian qua, tỉnh Yên Bái thực hiện cải cách đồng bộ trên cả 6 lĩnh vực gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch.

Tỉnh Yên Bái cũng đẩy mạnh liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; ban hành quy chế phối hợp giải quyết thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020, từ đó cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục từ 35 - 50% so với quy định.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Đoàn Hữu Phung cho biết: "Với quan điểm đồng hành, hỗ trợ tích cực các nhà đầu tư hiện hữu trên địa bàn tỉnh, tỉnh đã và đang thực hiện hiệu quả

chương trình cà phê doanh nhân, ngày thứ 7 cùng dân và doanh nghiệp; thường xuyên đối thoại với doanh nghiệp để nắm bắt và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, để các doanh nghiệp xây dựng chiến lược kinh doanh và triển khai thực hiện dự án".

Từ sự năng động, linh hoạt, chủ động tháo gỡ những điểm nghẽn, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, năm 2022, Yên Bái đứng thứ 14/63 tỉnh, thành phố về Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), cải thiện 7 bậc so với năm 2021; đứng thứ 11/63 tỉnh, thành về Chỉ số sự hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đứng thứ 15/63 tỉnh, thành về chỉ số chuyển đổi số; kinh tế số xếp thứ 7/63.

Cải cách hành chính cùng với quy hoạch tỉnh đến năm 2050, là một trong những yếu tố quan trọng để Yên Bái thu hút được các nhà đầu tư vào thực hiện các dự án có công nghệ cao, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, thân thiện với môi trường; có năng lực, kinh nghiệm triển khai thực hiện các dự án có quy mô lớn, có tính dẫn dắt như mục tiêu đề ra.

*Nguồn: vov.vn*

# QUẢNG NAM: 'NGÀY THỨ BẢY LẮNG NGHE DÂN NÓI'...

Tạo điều kiện thuận lợi để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và giải đáp những vướng mắc của người dân, góp phần đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính là mục tiêu chủ yếu của mô hình 'Ngày thứ Bảy lắng nghe dân nói'. Thời gian qua xã Bình Minh (Thăng Bình) đã thực hiện hiệu quả mô hình này.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Minh (huyện Thăng Bình) Nguyễn Thị Hoa cho biết, từ thứ Hai đến thứ Sáu trong tuần, phần lớn thời gian của cán bộ, công chức đều tập trung cho nhiệm vụ chuyên môn nên việc tiếp công dân, hướng dẫn người dân giải quyết những việc bức thiết là không đủ.

Do đó, để kịp thời giải quyết những vướng mắc cho người dân và lắng nghe người dân nói lên tâm tư của mình một cách chân thực và gần gũi nhất, Ủy ban nhân dân xã Bình Minh đã thực hiện mô hình "Ngày thứ Bảy lắng nghe dân nói".

Mô hình thực hiện nhằm tăng thời lượng tiếp công dân, tạo điều kiện để người dân gặp gỡ lãnh đạo xã, trao đổi về những khó khăn nảy sinh trong đời sống, cần được hướng dẫn tháo gỡ.

Mô hình do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm tổ trưởng và được triển khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của xã, các điểm nhà sinh hoạt văn hóa thôn. Tại đây, lãnh đạo xã Bình Minh và công chức chuyên môn được lắng nghe, tiếp thu các ý kiến, kiến nghị của người dân về các lĩnh vực liên quan đến đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng...

Theo đó, các ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền sẽ được lãnh đạo xã Bình Minh trả lời trực tiếp, riêng các ý kiến vượt thẩm quyền sẽ được ghi nhận, tiếp thu và có đề xuất lên cấp trên trả lời cho người dân.

Làm nhà đã 9 năm nhưng đến nay, gia đình chị Hoàng Thị Sáu ở thôn Bình Tịnh (Bình Minh) vẫn còn dùng chung công tơ điện với nhà ba mẹ. Điều này rất bất tiện, nhất là khi Nhà nước đang tính giá điện theo đơn giá bậc thang. Nhưng do phải đưa đón con đi học, nên các ngày trong tuần chị không có thời gian lên xã hỏi thủ tục bắt công tơ điện riêng.

Nghe thông tin xã Bình Minh tiếp dân trong ngày thứ Bảy, nên từ sớm, chị đã có mặt để hỏi về quy trình, thủ tục xin lắp đặt công tơ điện riêng cho gia đình. Sau 10 phút hướng dẫn của lãnh đạo xã Bình Minh và cán bộ chuyên môn, chị Sáu đã nắm được quy trình thực hiện.

"Mặc dù là ngày thứ Bảy nhưng cán bộ, công chức xã vẫn tiếp đón niềm nở, hướng dẫn công việc cặn kẽ, nhiệt tình, tôi thấy mô hình "Ngày thứ Bảy lắng nghe dân nói" rất thuận lợi cho những người như tôi" - chị Hoàng Thị Sáu nói.

Ngoài ra, để đảm bảo cho mô hình "Ngày thứ Bảy lắng nghe dân nói" hoạt động hiệu quả, xã Bình Minh còn lập mô hình "Nhóm Zalo với người dân, tổ chức" để tương tác thông tin, giải quyết thủ tục hành chính được thuận lợi hơn.

Thông qua nhóm Zalo, người dân phản ánh những ý kiến của mình và đăng ký nội dung cần hướng dẫn giải quyết vào thứ Bảy để lãnh đạo xã phân công cán bộ có chuyên môn phù hợp, giải đáp vướng mắc cho nhân dân.

Mô hình "Ngày thứ Bảy lắng nghe dân nói" và "Nhóm Zalo với người dân, tổ chức" vừa góp phần giúp xã Bình Minh kịp thời giải quyết các vướng mắc nảy sinh, vừa nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng dịch vụ hành chính công tại địa phương.

*** Nỗ lực cải thiện chỉ số phục vụ**

Theo thời gian thực trên bản đồ thể chế của tỉnh Quảng Nam, Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp huyện Phú Ninh luôn nằm trong nhóm tốt (80 - 90 điểm). Song, Huyện ủy Phú Ninh cũng thẳng thắn nhìn nhận, công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số còn những hạn chế; nhiều hồ sơ trên lĩnh vực đất đai trễ hạn…

**Vào cuộc giám sát**

Chuyển biến trong nhiệm vụ cải cách hành chính của Phú Ninh bắt đầu từ việc quan tâm đầu tư hạ tầng, trang thiết bị phục vụ cho bộ phận một cửa từ huyện đến cơ sở.

Đến nay, trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện đã bố trí Bộ phận Một cửa và trang bị cơ sở vật chất, con người đảm bảo thực hiện việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các thủ tục cho công dân và doanh nghiệp.

Bộ phận Một cửa cấp xã được chính quyền bố trí khu vực làm việc riêng và được trang bị cơ bản đầy đủ máy móc và cơ sở vật chất khác đảm bảo cho hoạt động. Cùng với đó, trang bị máy vi tính, máy scan dành riêng cho người dân thực hiện dịch công trực tuyến.

Ghi nhận những kết quả đạt được, Hội đồng nhân dân huyện Phú Ninh cũng nhận diện những hạn chế còn tồn tại trong công tác cải cách hành chính qua cuộc giám sát chuyên đề mới đây. Tổng hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử là 20.074 hồ sơ (cộng kỳ trước chuyển sang).

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn trung bình đạt 73%. Đáng chú ý, trong số 12.781 hồ sơ tiếp nhận qua Bộ phận một cửa huyện Phú Ninh, có 7.798 hồ sơ thuộc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Phú Ninh.

Trong đó, được giải quyết đúng hạn 5.197 hồ sơ; trễ hạn 2.180 hồ sơ; còn 421 hồ sơ trong hạn. Tuy nhiên, đơn vị này mới có 26 phiếu xin lỗi/2.180 hồ sơ trễ hẹn. Trong khi đó, các phòng ban thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chưa thực hiện xin lỗi đối với hồ sơ trễ hẹn.

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Phú Ninh Phan Thanh Thám cho hay, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn thuộc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Phú Ninh rất thấp. Phân tích nguyên nhân, theo ông Thám, giữa Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Phú Ninh và các đơn vị, địa phương chưa đồng bộ với các cơ quan liên quan trong giải quyết hồ sơ liên thông; chưa theo dõi chặt chẽ tình trạng hồ sơ đang xử lý tại các cơ quan liên thông, cũng như không kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện những hồ sơ liên thông tại Ủy ban nhân dân cấp xã để kéo dài thời gian giải quyết.

Quá trình tiếp nhận hồ sơ thiếu kiểm tra dẫn đến đề nghị bổ sung, hoàn chỉnh nhiều lần, kéo dài thời gian giải quyết, làm tốn kém chi phí và gây bức xúc cho tổ chức, cá nhân.

Còn tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính. Công tác hướng dẫn của phần lớn địa phương cho tổ chức, cá nhân hầu như chỉ thực hiện bằng lời nói, qua giao tiếp trực tiếp, chưa thể hiện qua phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ...

“Từ năm 2022 đến nay, nhiều trường hợp Chi Cục thuế khu vực Tam Kỳ - Phú Ninh phát hành thông báo thuế đến người thực hiện hồ sơ đất đai kéo dài thời gian so với quy định, có trường hợp 5 - 7 ngày, có trường hợp 10 ngày. Điều này ảnh hưởng đến người sử dụng đất phải chờ đợi trong thời gian dài và dẫn đến quá trình giải quyết hồ sơ trễ hạn” - ông Thám cho biết.

**Trễ hẹn phải xin lỗi**

“Thực hiện công khai xin lỗi tổ chức, người dân khi để xảy ra trễ hẹn hồ sơ” là một trong nhiều kiến nghị của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân huyện Phú Ninh, cũng như của Đoàn Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023 của Sở Nội vụ đối với Ủy ban nhân dân huyện, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Phú Ninh.

Để khắc phục những hạn chế được chỉ ra, Đoàn kiểm tra của Sở Nội vụ đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Phú Ninh chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện nghiêm quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Theo đó, hồ sơ thủ tục hành chính phải được tiếp nhận tại mộ phận một cửa trước khi xử lý. Việc hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ phải bằng phiếu hướng dẫn. Khi đề nghị bổ sung hồ sơ phải có thông báo từ chối giải quyết phải có văn bản nêu rõ lý do.

Đối với hồ sơ trễ hẹn phải có thông báo xin lỗi và hẹn lại thời gian trả kết quả cụ thể. Không yêu cầu cá nhân, tổ chức nộp thêm các loại giấy tờ, tài liệu ngoài quy định và thực hiện các công việc thuộc về trách nhiệm của cơ quan nhà nước (không yêu cầu công dân phải

đi liên hệ với các cơ quan, đơn vị liên quan để xác minh; cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu mà đơn vị mình đang nắm giữ, quản lý…).

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Trương Hồng Giang, Trưởng đoàn kiểm tra lưu ý, trong quá trình thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử, cán bộ, công chức phải lựa chọn đúng quy trình thủ tục hành chính để tiếp nhận hồ sơ. Kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ trước khi tiếp nhận và nhập thông tin trên phần mềm.

Cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin của khách hàng; số hóa và gắn file hồ sơ thủ tục hành chính đầy đủ, đảm bảo yêu cầu. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Đặc biệt, tăng cường công tác phối hợp giữa Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và Phòng Tài nguyên và Môi trường trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân...

"Định kỳ hằng quý, Ủy ban nhân dân huyện Phú Ninh chỉ đạo thực hiện tổng rà soát hồ sơ lĩnh vực đất đai đối với hồ sơ đề nghị bổ sung, hồ sơ từ chối giải quyết, hồ sơ hủy, hồ sơ tạm dừng giải quyết. Từ đó có hướng dẫn xử lý hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam chỉ đạo xử lý kịp thời đối với các hồ sơ chưa được xử lý tốt, vi phạm các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông" - ông Giang nói.

*Nguồn: baoquangnam.vn*

# TP. QUẢNG NGÃI: GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ

Là địa phương xử lý số lượng hồ sơ thủ tục hành chính nhiều nhất tỉnh, TP. Quảng Ngãi tập trung đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, mang lại lợi ích thiết thực, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

TP. Quảng Ngãi đã triển khai sử dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung, sử dụng ioffice. Trên 90% văn bản sử dụng chữ ký số, sử dụng các phần mềm chuyên ngành, nhằm từng bước xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Ủy ban nhân dân TP. Quảng Ngãi cũng đã chỉ đạo thực hiện tốt cơ chế một cửa trên các lĩnh vực theo quy định. Kịp thời ban hành các văn bản chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân.

Đồng thời, tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giúp người dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính được thuận lợi. Các thủ tục hành chính trở nên minh bạch hơn do thông tin được lưu trữ trên hệ thống điện tử, đảm bảo tính toàn vẹn và không thể bị thay đổi; giúp đơn giản hóa trình tự, các bước, công việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần tăng năng suất lao động.

Từ đầu năm 2023 đến nay, toàn thành phố đã tiếp nhận trên 93 nghìn hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ trả trước hạn trên 99,39%; trong đó có trên 10 nghìn hồ sơ trực tuyến.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Quảng Ngãi Trà Thanh Danh cho biết, tại cuộc họp rà soát kết quả thực hiện cải cách hành chính của thành phố trong 7 tháng đầu năm 2023, thống kê cho thấy, tỷ lệ hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến chưa cao.

Cấp thành phố mới đạt gần 32% và các xã, phường đạt 16%. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia còn thấp, TP. Quảng Ngãi mới đạt 3,3%, đứng 12/13 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Việc thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính còn chậm, chưa đạt kế hoạch.

Từ cuộc họp này, nhiều giải pháp được triển khai đồng bộ. Trong đó, Ủy ban nhân dân TP. Quảng Ngãi nêu rõ, cơ quan, đơn vị, địa phương nào giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân để xảy ra quá hạn trên 0,3% tổng số hồ sơ tiếp nhận trong năm sẽ đưa vào xem xét đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ, hoặc không hoàn thành nhiệm vụ đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đó và cán bộ, công chức, viên chức được giao thực hiện nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Nhiệm vụ từ nay đến cuối năm, thành phố triển khai, duy trì, phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước, đảm bảo 100% các cơ quan, địa phương có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 50% trở lên, thực hiện báo cáo qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh đầy đủ, kịp thời.

Phấn đấu nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, tăng tối thiểu 10% so với năm 2022. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến thuộc nhóm 3 huyện, thị xã, thành phố đứng đầu tỉnh. Tỷ lệ số hóa hồ sơ thủ tục hành chính thành phố, xã, phường đạt 60%.

*Nguồn: vietnamnet.vn/Báo Quảng Ngãi*

# KHÁNH HÒA: ĐỔI MỚI TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Thời gian qua, với sự tham mưu của Sở Nội vụ, công tác tuyên truyền cải cách hành chính của tỉnh Khánh Hòa có rất nhiều đổi mới, thích ứng với xu hướng chuyển đổi số, tiếp cận được từng nhóm đối tượng cụ thể, góp phần lan tỏa quyết tâm cải cách hành chính của tỉnh.

**Nhiều hình thức tuyên truyền mới**

Tối ngày 19/10, lần đầu tiên, Sở Nội vụ phối hợp với Tỉnh đoàn, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa (KTV) tổ chức livestream tương tác trực tuyến tìm hiểu về cải cách hành chính đồng thời trên cả 3 fanpage (Cải cách hành chính Khánh Hòa, Tỉnh đoàn, KTV) để hưởng ứng cuộc thi Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ tỉnh lần thứ 6 - năm 2023. Livestream được phát 4 số lần lượt trong 2 tuần (ngày 19, 20, 26 và 27/10); mỗi số có 10 câu trắc nghiệm, không giới hạn đối tượng tham gia. Người dự thi sẽ trả lời câu hỏi trắc nghiệm trong 15 giây. Giải thưởng được trao cho người trả lời đúng và nhanh nhất ở từng câu hỏi và cho người chiến thắng cả livestream. Sau 2 số phát sóng, 3 fanpage đã thu hút hơn 7.500 lượt xem, gần 10.000 lượt bình luận và hơn 15.000 lượt tiếp cận.

Anh Nguyễn Hữu Thái (Chi đoàn Sở Nội vụ), người chiến thắng livestream đầu tiên cho biết: "Công việc của tôi thường xuyên tiếp xúc với văn bản nên trả lời câu hỏi khá thuận lợi; nhưng để chiến thắng còn có yếu tố may mắn. Hình thức thi này rất hấp dẫn, thu hút nhiều người theo dõi, tham gia nên có thể tuyên truyền cải cách hành chính cho nhiều người". Chị Pi Năng Thị Oanh, Bí thư Đoàn xã Khánh Nam (huyện Khánh Vĩnh), người chiến thắng câu thứ 10 trong livestream thứ nhất chia sẻ, xã Khánh Nam có khá đông đoàn viên tham gia thi; có bạn cùng cả nhà bàn bạc câu trả lời; có nhóm ngồi chung để hỗ trợ nhau trả lời nhanh, chính xác. Nhìn chung, câu hỏi đều bám sát các vấn đề cải cách hành chính và phát triển kinh tế - xã hội.

Cách đây 2 tháng, ngày 16/8, chương trình cải cách hành chính hôm nay (PAR Today - Public Administration Reform Today) do Sở Nội vụ và KTV phối hợp sản xuất đã phát sóng trực tiếp số đầu tiên trên kênh FM 106,5MZ KTV. Được thiết kế theo hướng đối thoại mở, PAR Today tập trung cung cấp kịp thời, cụ thể, có trọng tâm các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính; các cơ chế, chính sách, dịch vụ và tiện ích mới phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Đồng thời, thảo luận, chia sẻ thẳng thắn về những khó khăn, vướng mắc trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính của các cấp hành chính tỉnh nhằm cầu thị lắng nghe, tiếp thu góp ý, phản hồi để cải tiến thường xuyên, thực chất. Bên cạnh phần điểm tin, mỗi chuyên mục phát thanh dành thời lượng trao đổi với khách mời là các vị lãnh đạo, chuyên gia. Chương trình thực hiện vào 10 giờ thứ Tư tuần thứ hai hàng tháng.

**Tiếp tục tận dụng thế mạnh của nền tảng số**

Còn nhớ, năm 2021, cuộc thi Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ tỉnh lần thứ 5 diễn ra khi dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, không thể tập trung đông người. Lần đầu tiên, tỉnh đã tổ chức vòng chung khảo trực tuyến tại nhiều điểm cầu, kết hợp phát trên Fanpage cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa, thu hút nhiều người tương tác, bình chọn, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh. Vòng chung khảo đã thu hút hơn 12.500 lượt xem, 7.500 lượt tương tác và 25.000 lượt tiếp cận trong 10 ngày trên Fanpage. Kết quả này là kinh nghiệm để Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn tổ chức các livestream để tiếp tục tạo sân chơi sôi động trước vòng chung khảo cuộc thi lần thứ 6.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Nguyễn Văn Minh cho biết, bên cạnh đẩy mạnh tuyên truyền cải cách hành chính qua báo, đài, website, fanpage và các hình thức quen thuộc khác, gần đây, Sở Nội vụ tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát triển thêm một số phương thức hỗ trợ tuyên truyền cải cách hành chính, trong đó có 2 chương trình nêu trên. Livestream tìm hiểu cải cách hành chính có ý nghĩa cổ động cho vòng chung khảo cuộc thi Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ tỉnh lần thứ 6; đồng thời, khai thác thế mạnh của nền tảng số và mạng xã hội, không giới hạn đối tượng, không gian nên có khả năng tạo sự lan tỏa mạnh mẽ hơn. Bên cạnh đó, việc nghiên cứu các văn bản để tham gia thi trực tuyến cũng giúp cán bộ, công chức, viên chức, người dân tiếp cận, nắm rõ hơn các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về xây dựng, phát triển tỉnh và cải cách hành chính nhà nước tỉnh thời gian tới. Từ đó, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Trung ương và tỉnh đề ra. Chương trình PAR Today bước đầu cung cấp thêm thông tin hữu ích cho khán thính giả nghe radio; còn các cuộc livestream phù hợp với các bạn trẻ thường xuyên tiếp

cận mạng xã hội, vừa tạo sân chơi khá sôi nổi, vừa cập nhật thêm kiến thức phục vụ công việc, góp phần lan tỏa quyết tâm cải cách hành chính của tỉnh.

Theo lãnh đạo Sở Nội vụ, so với nhiều năm trước, các nỗ lực cải cách hành chính liên tục của tỉnh đã đem lại những tiến bộ rõ rệt, nhưng so với kỳ vọng của các cấp lãnh đạo và đòi hỏi từ thực tế vẫn cần nỗ lực nhiều hơn nữa. Do vậy, tỉnh Khánh Hòa đã đặt ra nhiều mục tiêu cao hơn trong giai đoạn 2021 - 2030 nhằm từng bước xây dựng nền hành chính hiện đại, có năng lực phục vụ hiệu quả hơn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, mỗi bước đi và kết quả của cải cách hành chính không chỉ có sự cố gắng của cấp ủy, chính quyền mà rất cần sự ủng hộ, tham gia, đóng góp tích cực của người dân, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội. Thời gian tới, tỉnh sẽ tiếp tục tận dụng những ưu điểm, thế mạnh của nền tảng số, mạng xã hội và lồng ghép, kết hợp hài hòa với các hình thức tuyên truyền khác để tạo ra hiệu quả tuyên truyền cải cách hành chính tốt hơn nữa.

*Nguồn: baokhanhhoa.vn*

# LÂM ĐỒNG: TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ CÔNG CUỘC CHUYỂN ĐỔI SỐ

Chuyển đổi số là phương thức mới có tính đột phá để rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thời gian qua, tỉnh Lâm Đồng triển khai mạnh mẽ công cuộc chuyển đổi số đồng bộ, khoa học và toàn diện, với mục tiêu, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số thật sự có hiệu quả gắn với chuyển đổi xanh, tạo ra những giá trị mới trong quá trình hội nhập và phát triển.

Với quan điểm, nền tảng số là giải pháp đột phá để thúc đẩy chuyển đổi số, Lâm Đồng đã xây dựng và đưa vào sử dụng nhiều nền tảng số, để từng bước chuyển các hoạt động của cơ quan chính quyền, người dân và doanh nghiệp lên môi trường số, góp phần thúc đẩy phát triển ba trụ cột chính là "chính quyền số, xã hội số và kinh tế số".

**Hình thành nhiều nền tảng số**

Tỉnh Lâm Đồng đã thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, các huyện, thành phố và các ngành nhằm chủ động triển khai kế hoạch chuyển đổi số; tuyên truyền, quán triệt các chỉ đạo, hướng dẫn chuyển đổi số kịp thời. Thời gian qua, tỉnh Lâm Đồng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

Riêng năm 2023, tỉnh đã ban hành Bộ Chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) của các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố trực thuộc; khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thực hiện chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; chiến lược chuyển đổi số trên những lĩnh vực, như báo chí, thông tin cơ sở, nông nghiệp, đô thị...

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng, Tiến sĩ Phạm S cho biết, hiện tất cả các xã trong tỉnh có điểm phục vụ bưu chính có

người phục vụ; các sở, ban, ngành, huyện, thành phố đã thực hiện chuyển giao tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; tất cả các xã, phường, thị trấn đã phủ sóng mạng băng rộng cáp quang, mạng di động 3G, 4G (độ bao phủ đạt 100% khu dân cư) và đã triển khai thí điểm 6 điểm phát sóng 5G.

Tỉnh Lâm Đồng cũng đã hình thành nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu tỉnh. Trong đó, hoàn thành kết nối 15/23 cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin với trục kết nối nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Huỳnh Minh Hải cho biết, tỉnh Lâm Đồng đã triển khai thí điểm ứng dụng công dân số, cùng với thành lập 142 tổ công nghệ số cộng đồng đơn vị cấp xã, hơn 1.360 tổ công nghệ số cộng đồng thôn, tổ dân phố. Gần 10 nghìn thành viên tổ công nghệ số tham gia hướng dẫn người dân tạo tài khoản dịch vụ công, tiếp cận, sử dụng và hướng dẫn nộp và tra cứu hồ sơ nộp trực tuyến, ứng dụng định danh điện tử-VneID, đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng.

Thời gian qua, tại khu vực thành thị và nông thôn ở các địa phương tỉnh Lâm Đồng, chuyển đổi số đã và đang chuyển động, đi vào đời sống thực chất và có tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội, quá trình phát triển kinh tế.

Đơn cử, như Đơn Dương đang xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu, với mục tiêu phát triển toàn diện và bền vững, trở thành kiểu mẫu về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh, tạo ra khối lượng sản phẩm nông nghiệp lớn, có hàm lượng khoa học, công nghệ cao. TP. Đà Lạt xây dựng thành phố thông minh.

"Ứng dụng công nghệ hiện đại, thông minh đã mang lại nhiều tiện ích, hiệu quả cho chính quyền và người dân. Hiện, TP. Đà Lạt đã hoàn chỉnh việc cung cấp các công cụ để người dân và doanh nghiệp tìm hiểu, tra cứu khi có nhu cầu; minh bạch, công khai cơ sở dữ liệu trên nhiều lĩnh vực", Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Lạt Đặng Quang Tú cho biết.

Tại lễ vinh danh và trao giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam 2022, do Hiệp hội Phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam tổ chức, thành phố Đà Lạt được trao giải lĩnh vực "thành phố điều hành và quản lý thông minh". Tại lễ trao giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam 2023, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng được trao giải ở hạng mục Cơ quan nhà nước chuyển đổi số xuất sắc, với ứng dụng "Công nghệ thông tin trong công tác quản lý lưu trú".

Hiện các nền tảng số đã và đang triển khai tại Lâm Đồng, như địa chỉ số, bản đồ số (cơ sở dữ liệu đất đai), nền tảng ứng dụng GIS trong quản lý phát triển đô thị; tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP); họp trực tuyến thế hệ mới cho cơ quan nhà nước, dạy học trực tuyến, hóa đơn điện tử, truy xuất nguồn gốc nông sản, hồ sơ sức khỏe điện tử...

Cùng với những nền tảng số quốc gia do doanh nghiệp làm chủ quản, làm chủ công nghệ lõi, cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu của cơ quan, doanh nghiệp và xã hội, như sàn thương mại điện tử, trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC), trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC).

"Chuyển đổi số có ý nghĩa quan trọng đối với tăng trưởng xanh, đổi mới sáng tạo hiện tại và tương lai. Đây còn là nguồn cảm hứng sáng tạo cho thế hệ trẻ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội", Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Phạm S chia sẻ.

**Xây dựng và vận hành các Trung tâm điều hành thông mình (IOC)**

Ngày 12/10, Trung tâm điều hành thông minh (Trung tâm IOC) tỉnh Lâm Đồng chính thức khai trương, đưa vào vận hành, đánh dấu bước đột phá trong xây dựng chính quyền số.

Theo Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm IOC tỉnh Lâm Đồng có nhiều nét khác biệt với các trung tâm giám sát điều hành thông minh ở các tỉnh, thành phố và có nhiều đặc tính tương đồng với Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, Trung tâm IOC tỉnh Lâm Đồng tập trung thu thập, xử lý, các thông tin kinh tế-xã hội và nhiều lĩnh vực theo tần suất ngày, tuần, tháng, quý hay năm, tùy theo quy định chỉ tiêu, phục vụ kịp thời sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

Hiện, hệ thống hiển thị số liệu cho 283 tiêu chí, có chế độ cảnh báo những chỉ tiêu chưa đạt, chỉ đạo các đơn vị giải trình trên hệ thống, chế độ báo cáo nhanh, hiển thị biểu đồ trực quan, có tính năng tích hợp các camera thông minh từ các địa phương trên địa bàn tỉnh. Cùng với các cơ sở dữ liệu có sẵn, các cơ sở dữ liệu sẽ được đầu tư thêm, được tích hợp để tạo cái nhìn toàn cảnh về sự phát triển của địa phương trên các lĩnh vực, giúp công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh được nhanh chóng, theo thời gian thực.

Trung tâm IOC tỉnh Lâm Đồng đã được kết nối số liệu trực tiếp từ Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, với 5 chỉ số.

"Trung tâm IOC tỉnh Lâm Đồng đi vào hoạt động nhằm phục vụ sự chỉ đạo, điều hành và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, thúc đẩy kinh tế-xã hội phát triển bền vững. Đồng thời, Trung tâm góp phần đẩy nhanh phát triển Chính phủ điện tử, thực hiện mục tiêu chuyển đổi số quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ", Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Phạm S cho biết.

Đến nay, toàn tỉnh Lâm Đồng có 8/12 huyện, thành phố, cùng Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng, đưa vào vận hành Trung tâm IOC. Địa phương đang nỗ lực tăng tốc để tất cả các huyện còn lại và một số sở, ngành tiến hành xây dựng, đưa vào hoạt động trung tâm IOC.

Gần đây nhất, vào cuối tháng 9, Trung tâm IOC huyện Đơn Dương chính thức được địa phương đưa vào vận hành, khai thác. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đơn Dương Dương Đức Đại cho biết: "Trung tâm IOC đi vào hoạt động là tiền đề quan trọng, đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình xây dựng chính quyền điện tử; thể hiện sự quyết tâm của địa phương trong thực hiện chuyển đổi số, hướng đến mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền phục vụ người dân ngày càng tốt hơn".

Trung tâm IOC tỉnh Lâm Đồng và trung tâm IOC của các huyện, thành phố, sở, ngành trong tỉnh chính thức vận hành; cùng những kết quả đạt được bước đầu trong chuyển đổi số, cho thấy sự quan tâm của địa phương trong đẩy mạnh chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, tạo ra những giá trị mới trong quá trình hội nhập và phát triển.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Phạm S thông tin: "Quan điểm xuyên suốt của tỉnh trong triển khai chuyển đổi số là lấy người dân làm trung tâm. Đó chính là xã hội số, từ đó thúc đẩy hai trụ cột còn lại là chính quyền số và kinh tế số phát triển bền vững".

*Nguồn: nhandan.vn*

# BÌNH PHƯỚC: TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ngày 25/10, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Công văn số 3804/UBND-NC triển khai đến các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, rà soát hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) năm 2023.

Nhằm đảm bảo triển khai có hiệu quả, đồng bộ chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước của tỉnh Bình Phước. Xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, đẩy mạnh thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Đồng thời, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao năng lực điều hành, quản lý của cơ quan Nhà nước gắn với xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Với mục tiêu nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong giai đoạn 2021 - 2025.

Theo nội dung công văn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước yêu cầu các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu các lĩnh vực về cải cách hành chính, khẩn trương rà soát, đôn đốc hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính theo lĩnh vực được giao. Trên cơ sở kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 theo lĩnh vực được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và Bộ tiêu chí Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh của Bộ Nội ban hành.

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của các Sở, ngành, đơn vị để nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2023. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước Trần Tuệ Hiền chỉ đạo rà soát mức độ hoàn thành các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Bộ Chỉ số. Đồng thời, chuẩn bị đầy đủ tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác tự đánh giá, chấm điểm khi có yêu cầu và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực quản lý.

Với sự quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành và những nỗ lực của các cấp, ngành, đơn vị tin rằng công tác cải cách hành chính của tỉnh Bình Phước sẽ đạt được kết quả tốt năm 2023 và sớm hoàn thành mục tiêu kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Bình Phước.

*Nguồn: baoxaydung.com.vn*

# BÌNH DƯƠNG: ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ, DỊCH VỤ CÔNG

Tỉnh Bình Dương đặt ra chỉ tiêu, trong Quý III/2023 nâng tỷ lệ dịch vụ trực tuyến toàn trình và một phần cấp tỉnh 80%, cấp huyện 60%, cấp xã 60% vào cuối năm 2023.

Với quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ số hóa mọi công đoạn trong giải quyết thủ tục hành chính, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06, triển khai thành phố thông minh và giải quyết một số khó khăn cho người dân và doanh nghiệp đang tìm cách tháo gỡ những vướng mắc để những kế hoạch này nhanh chóng hoàn thành.

Theo đó, tỉnh Bình Dương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở phải làm việc không giấy, giải quyết công việc, hồ sơ liên thông trên mạng, thực hiện báo cáo định kỳ bảng mẫu điện tử (Eform). Thực hiện quản lý và phân tích cơ sở dữ liệu nguồn lao động, giới thiệu việc làm, cơ sở bảo trợ xã hội để phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành, liên thông cơ sở dữ liệu khám chữa bệnh giữa các cơ sở y tế… Đồng thời cơ cấu, kiện toàn lại tổ chức Văn phòng Thành phố thông minh, tập trung triển khai thực hiện "16 mô hình điểm" đã ký kết với Bộ Công an; tích hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu của các phần mềm ứng dụng, trên hệ thống thông tin giám sát, điều hành thông minh tỉnh IOC. Qua đó, hỗ trợ lãnh đạo tỉnh ra quyết định và tương tác trực tuyến với các đơn vị, địa phương và công dân trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Để thực hiện được kết quả theo kế hoạch, tỉnh Bình Dương quyết liệt chỉ đạo công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06, thành phố thông minh và giải quyết một số khó khăn cho người dân và doanh nghiệp. Tỉnh Bình Dương đã thành lập tổ giúp việc trên từng lĩnh vực, đảm bảo nguồn lực cho việc thực hiện nhiệm vụ, chủ động tổ chức triển khai các nhiệm vụ và theo dõi, kiểm tra, giám sát kết quả của từng lĩnh vực. Bên cạnh đó, tham mưu xây dựng chính sách cho tổ công nghệ số cộng đồng, khuyến khích doanh nghiệp và người dân tham gia dịch vụ công trực tuyến, hỗ trợ cán bộ công chức đẩy mạnh chuyển đổi số.

Theo Sở Thông tin và Truyền thông, công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06, thành phố thông minh của tỉnh Bình Dương đang có những chuyển biến tích cực. Ngay thời điểm hiện tại, lĩnh vực thanh toán trực tuyến đạt 34,17% so với tuần trước, tăng 1,33%. Tỷ lệ số hóa hồ sơ kết quả giải quyết toàn phần chính đạt 75,52%. Tỷ lệ hài lòng của người dân tiếp tục duy trì với tỷ lệ 98,33%. Tỷ lệ hài lòng trong giải quyết theo kiến nghị là 95%, đồng thời tất cả các phản ánh kiến nghị đều xử lý và đăng tải công khai. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính là 92%, công khai minh bạch cải cách thủ tục hành chính tăng 5,8 điểm so với tuần trước.

Tuy nhiên, việc phối hợp thực hiện một số nội dung liên quan còn một số vấn đề cần giải quyết; công tác triển khai chậm, trong đó công tác đồng bộ dữ liệu giữa các đơn vị chưa được đẩy nhanh nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ công việc.

Để giải quyết tình trạng trên, tỉnh Bình Dương đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn cho quy trình số hóa, hướng dẫn kỹ thuật và tích hợp các tính năng bổ sung những kết quả trước đây, đồng thời sửa một số lỗi của phần mềm để thực hiện. Ngoài ra, giải pháp tăng cường số hóa trang bị đủ chữ ký số, tăng cường nhân sự thực hiện với biện pháp huy động tình nguyện viên nhất là đối với các cấp huyện, thị, xã, phường.

Với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của lãnh đạo tỉnh Bình Dương, chuyển đổi số giúp giải quyết hiệu quả mối quan hệ giữa chính quyền với xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, giúp tỉnh Bình Dương nâng cao năng lực quản lý điều hành, phát triển chính phủ số, xã hội số, công dân số.

*Nguồn: baoxaydung.com.vn*

# LONG AN: THÁO GỠ NHỮNG 'ĐIỂM NGHẼN' TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Các đơn vị, địa phương trong tỉnh Long An có nhiều nỗ lực trong lãnh, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính, đưa ra nhiều giải pháp đổi mới, cụ thể, đồng bộ nhằm tháo gỡ các 'điểm nghẽn' trong quá trình thực hiện để phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

**Bước tiến trong cải cách hành chính**

Thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính. Công tác cải cách thể chế cơ bản thuận lợi, các văn bản quy phạm pháp luật ban hành theo đúng trình tự, được kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong toàn tỉnh. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được thực hiện hiệu quả.

Công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh được triển khai, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm và mang lại hiệu quả thiết thực, hướng đến chất lượng phục vụ, giải quyết hồ sơ (HS) thủ tục hành chính đáp ứng được yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Trong 9 tháng năm 2023, tỉnh ban hành 48 quyết định, công bố 694 thủ tục hành chính (ban hành mới 189 thủ tục, sửa đổi 298 thủ tục, thay thế 2 thủ tục, bãi bỏ 205 thủ tục) thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của 15 cơ quan, đơn vị. Tính đến nay, số lượng thủ tục được công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh là 1.798 thủ tục hành chính.

Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện đạt 100%; tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử có ký số cấp tỉnh, huyện đạt 99,93%; tỷ lệ HS đã giải quyết đúng hạn công bố trên Cổng dịch vụ công của tỉnh đạt 99,7%. Tổng đài 1022 (qua đầu số 0272 1022); Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị https://1022.longan.gov.vn đến ngày 28/8/2023 tiếp nhận 884 phản ánh, kiến nghị; đã xử lý đúng hạn đạt khoảng 68%.

Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Long An cung cấp 1.565/1.858 dịch vụ công trực tuyến (đạt 84,23%), bảo đảm 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến. Có

570/587 dịch vụ công trực tuyến phát sinh HS trực tuyến (đạt 97,10%); có 312.085/328.813 HS nộp trực tuyến (đạt 94,91%).

Phát biểu tại Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính trong 9 tháng năm 2023, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phạm Tấn Hòa đề nghị các sở, ngành, địa phương tăng cường giải pháp hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính; đồng thời, tổ chức kiểm tra việc triển khai, thực hiện chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế sau kiểm tra cải cách hành chính năm 2023;...

**Nỗ lực của các địa phương**

Có mặt tại Trung tâm Hành chính công TP. Tân An, không khó để nhận thấy sự đầu tư từ hạ tầng đến trang thiết bị nhằm phục vụ tốt nhu cầu của người dân, doanh nghiệp khi đến thực hiện các thủ tục hành chính. Thêm vào đó, sự hài lòng của người dân với thái độ và cách giải quyết công việc của cán bộ, công chức là minh chứng cho bước tiến trong việc xây dựng nền hành chính phục vụ của TP. Tân An.

"Thời gian tới, Trung tâm tăng cường phối hợp các phòng, ban chuyên môn trong giải quyết các HS hành chính cho tổ chức, công dân; thường xuyên đôn đốc các cơ quan chuyên môn chuyển trả kết quả trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử đồng bộ với quá trình xử lý HS giấy, khắc phục tình trạng HS giấy chưa giải quyết nhưng đã thực hiện chuyển trả kết quả trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; phấn đấu đạt từ 99% trở lên các HS thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn và trước hạn", Giám đốc Trung tâm Hành chính công TP. Tân An Nguyễn Hoài Phương cho biết.

Thời gian qua, Trung tâm Hành chính công TP. Tân An bố trí thêm 2 bộ máy vi tính và phân công viên chức hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công để nộp HS trực tuyến toàn trình và một phần. Sau khi triển khai, thực hiện, số lượng HS nộp trực tuyến tăng nhiều so với trước đây.

Vừa thực hiện xong thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, chị Nguyễn Thị Kim Nhung (phường 4, TP. Tân An) vui vẻ cho biết: "Trung tâm bố trí máy vi tính để người dân có thể tra cứu, nộp HS trực tuyến, tôi thấy rất tiện lợi vì rút ngắn được thời gian. Thái độ phục vụ của cán bộ, công chức ở đây cũng gần gũi, thân thiện khiến tôi rất hài lòng".

Trong Quý III/2023, Trung tâm Hành chính công TP. Tân An tiếp nhận và giải quyết 7.067 HS trực tuyến, đạt 93%. Trung tâm phối hợp Bưu điện Tân An trả kết quả được 434 HS; hướng dẫn, hỗ trợ cá nhân tổ chức thực hiện giao dịch thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh là 95 HS, đã thanh toán thành công.

Tại huyện Tân Trụ, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện. Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ; tối thiểu 30% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó.

Ủy ban nhân dân huyện Tân Trụ thường xuyên chỉ đạo Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các xã, thị trấn

tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ hành chính cho người dân và doanh nghiệp đúng thời gian quy định, đúng thành phần hồ sơ trong bộ thủ tục hành chính; quán triệt cán bộ, công chức kịp thời khắc phục những hạn chế trong quá trình tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính từ ngày 01/01 đến ngày 15/7/2023, đối với cấp huyện, tổng số hồ sơ tiếp nhận là 8.921 hồ sơ, trong đó hồ sơ trực tuyến đạt 97%; đã giải quyết 8.880 hồ sơ (trước hạn đạt 58,15%; đúng hạn 41,85%). Đối với cấp xã, tổng số hồ sơ tiếp nhận là 4.838 hồ sơ, trong đó hồ sơ trực tuyến đạt 95,59%; đã giải quyết 4.832 hồ sơ (trước hạn đạt 58,48%; đúng hạn 41,52%).

Sau mỗi lần giao dịch, Trung tâm Hành chính công huyện hướng dẫn tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng trong việc tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ hành chính thông qua phần mềm đánh giá và thu thập trên phiếu điều tra.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện Tân Trụ ban hành kế hoạch và triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện với tổng số 210 phiếu khảo sát tại Ủy ban nhân dân của 7 xã, thị trấn. Kết quả, tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 98%.

"Thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện Tân Trụ xem xét, lựa chọn sáng kiến cải cách hành chính có thể triển khai, thực hiện và nhân rộng. Sáng kiến 1: Việc tra cứu thông tin thủ tục hành chính bằng mã QR được niêm yết tại bộ phận "một cửa" giúp người dân tiếp cận nhanh thủ tục hành chính khi đến giao dịch tại Trung tâm Hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

Sáng kiến 2: Việc giải quyết thủ tục hành chính "không chờ" đối với 5 thủ tục hành chính cấp xã và 1 thủ tục hành chính đối với cấp huyện nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, mang lại sự hài lòng cho người dân. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn lựa chọn xây dựng các mô hình phù hợp với tình hình thực tế, góp phần thực hiện tốt công tác cải cách hành chính", Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Trụ, Trịnh Phước Trung cho biết.

*Nguồn: baolongan.vn*

# AN GIANG: TẠO LẬP VÀ KHAI THÁC DỮ LIỆU SỐ ĐỂ TẠO RA GIÁ TRỊ

Chương trình Chuyển đổi số tỉnh An Giang đưa ra 15 chỉ tiêu cụ thể thực hiện giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030, tập trung 3 trụ cột chính về phát triển Chính quyền số, Kinh tế số và xã hội số.

Ngày 26/10, Chuỗi sự kiện Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2023 đã khai mạc với hội thảo về Chuyển đổi số có chủ đề "Tạo lập và khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị".

Tỉnh An Giang xác định tầm quan trọng, lợi ích to lớn của Chuyển đổi Số mang lại cho công tác chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội của các cấp chính quyền, sự phát triển của doanh nghiệp cũng như đời sống, sản xuất, kinh doanh của người dân.

Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành nhiều chương trình Chuyển đổi số, kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Chương trình Chuyển đổi số tỉnh An Giang hướng tới thực hiện các mục tiêu phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; doanh nghiệp phát triển dựa trên hạ tầng số, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số; người dân tham gia tích cực ứng dụng, khai thác nền tảng số.

Chương trình Chuyển đổi số tỉnh An Giang đưa ra 15 chỉ tiêu cụ thể thực hiện giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, tập trung 3 trụ cột chính về phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, đồng thời đề ra 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm triển khai thực hiện, cùng 53 chương trình, dự án.

Để thực hiện thành công chương trình chuyển đổi số, Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang chỉ đạo các cấp, ngành chủ động phối hợp đẩy mạnh số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành; triển khai cổng dữ liệu mở phục vụ chính quyền, người dân và doanh nghiệp. Từ đó, An Giang hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến; nâng cao năng lực quản trị dữ liệu, bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu...

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang Lê Văn Phước, khẳng định chuyển đổi số là cơ hội để địa phương bứt phá, vươn lên; chính quyền số giúp nền hành chính tỉnh An Giang hoạt động hiệu quả, hiệu lực hơn, minh bạch hơn và kinh tế số thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo ra giá trị mới, tăng năng suất lao động, tạo ra một hệ sinh thái doanh nghiệp phát triển bền vững.

Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang nhấn mạnh xã hội số giúp người dân bình đẳng về cơ hội tiếp cận dịch vụ, đào tạo, tri thức, thu hẹp khoảng cách phát triển, giảm bất bình đẳng. Các ngành, lĩnh vực được tối ưu, thông minh hóa hướng đến nâng cao trải nghiệm và chất lượng cuộc sống người dân. Qua đó, từng bước nâng cao năng lực hoạt động của chính quyền các cấp, làm cho hoạt động của cơ quan Nhà nước được công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian, chi phí cho công dân và tổ chức trên địa bàn tỉnh An Giang.

Theo đánh giá của Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang, trong chuyển đổi số hiện nhiều đơn vị còn lúng túng, chưa nhận thức đủ, đúng tầm quan trọng của dữ liệu số. Việc đồng bộ dữ liệu, chia sẻ dữ liệu để hình thành danh mục dữ liệu dùng chung, dữ liệu chuyên ngành còn hạn chế.

Tại Hội thảo, các chuyên gia, đơn vị, doanh nghiệp có kinh nghiệm về giải pháp công nghệ và chuyển đổi số chia sẻ giải pháp triển khai chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số; giải pháp tạo lập và khai thác dữ liệu số tạo ra giá trị mới, phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp công nghệ hàng đầu Việt Nam như VNPT, Viettel… chia sẻ giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển thương mại điện tử, trí tuệ nhân tạo (AI) tạo động lực thúc đẩy kinh tế số; vai trò của định danh điện tử và

dữ liệu dân cư trong quá trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong cải cách hành chính…

Các doanh nghiệp chia sẻ kinh nghiệm triển khai tổ công nghệ số cộng đồng, chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục...thúc đẩy phát triển xã hội số.

Hội thảo là dịp để các cấp, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh hiểu rõ hơn về vai trò, ý nghĩa của dữ liệu số trong chuyển đổi số cũng như hiểu hơn giải pháp, cách thức xây dựng, phát triển dữ liệu số, đưa ra chiến lược phát triển dữ liệu số của tỉnh An Giang thời gian tới.

*Nguồn: vietnamplus.vn*

# ĐỒNG THÁP: TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHỮNG MÔ HÌNH ĐIỂM CỦA ĐỀ ÁN 06

Nhằm tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 và Chỉ thị số 05/CT-TTg, Tổ công tác Đề án 06 tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các mô hình điểm Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Theo đó, tỉnh Đồng Tháp triển khai thực hiện 40 mô hình, thời gian thực hiện từ tháng 10/2023 và những năm tiếp theo.

*** Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (4 mô hình)**

Mô hình Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06. Mô hình Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy. Mục tiêu rà soát triển khai các dịch vụ công đảm bảo điều kiện dữ liệu được làm sạch và được xác minh tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy.

Mô hình Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số. Mục tiêu tạo kho dữ liệu, tài liệu cá nhân; tích hợp với VNeID, kết quả chứng thực điện tử của người dân có giá trị pháp lý để tái sử dụng thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính. Mô hình Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID. Công an tỉnh Đồng Tháp chủ trì phối hợp C06 triển khai tích hợp các dịch vụ công trực tuyến trên ứng dụng VNeID. Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo công tác tuyên truyền cho người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID.

*** Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội (15 mô hình)**

Mô hình Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân và VneID. Mục tiêu 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận căn cước công dân gắn chip hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh. Mô hình Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, kiosk tự phục vụ. Mục tiêu người dân tiến hành đăng ký khám chữa bệnh thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại kiosk. Mô hình Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực.

Mục tiêu toàn bộ các cơ sở công chứng, chứng thực đảm bảo điều kiện cho người dân sử dụng căn cước công dân gắn chip hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

Mô hình Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn, nhà khách, nhà công vụ... Mục tiêu các cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự (ANTT) trên địa bàn và công tác quản lý của ngành du lịch. Mô hình Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh. Mục tiêu các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin người lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh thông tin và công tác quản lý của ngành y tế.

Mô hình Triển khai Camera AI kiểm soát ra vào tại khu du lịch. Mô hình Triển khai Camera AI kiểm soát ra vào tại khu công nghiệp. Mục tiêu phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh thông tin. Mô hình Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh thông tin. Mục tiêu khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc căn cước công dân gắn chip đảm bảo chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh thông tin. Mô hình Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe. Mục tiêu triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc căn cước công dân gắn chip đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

Mô hình Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội. Mục tiêu sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh xác thực điện tử VNeID để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt giao thông và đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Mô hình Triển khai sử dụng căn cước công dân gắn chip quẹt thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt. Mục tiêu triển khai tích hợp vé xe và đầu đọc căn cước công dân gắn chip. Mô hình Triển khai cho vay tín chấp công dân hộ nghèo, cận nghèo, người có công. Mục tiêu xác định đúng đối tượng diện được vay tín chấp công dân.

Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử. Mục tiêu xác định đúng thí sinh tham gia dự thi; tránh gian lận. Mô hình Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số. Mục tiêu giới thiệu, cung cấp sàn thương mại điện tử. Mô hình Triển khai giải pháp thu phí không dùng tiền mặt tại các bãi xe trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu tránh thất thu thuế; nhanh chóng, tiện lợi, không cần bố trí người kiểm soát thu phí tại các bãi xe; xác thực đúng danh tính chủ sở hữu người gửi xe.

*** Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (11 mô hình)**

Mô hình Đảm bảo điều kiện công dân số. Mục tiêu triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài sản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: Tài khoản định danh điện tử VNeID, tài khoản thanh toán điện tử, địa chỉ số, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện. Mô hình Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO) thông qua nền tảng trao đổi dữ liệu quốc gia (VDXP). Mục tiêu sử dụng hệ thống xác thực tập trung của Bộ Công an triển khai thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống định danh điện tử cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

Mô hình Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP). Mục tiêu tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong tỉnh và kết nối tới các nền tảng tích hợp quốc gia. Mô hình Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước. Mục tiêu tăng cường công tác truyền thông nội bộ đảm bảo cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nắm rõ mục tiêu, nội dung, triển khai thành công Đề án 06.

Mô hình Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, pa-no, áp-phích, truyền thanh cơ sở, Truyền hình Đồng Tháp, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số. Mục tiêu tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án 06. Mô hình Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

Mô hình Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VneID. Mục tiêu sử dụng VNeID trong công tác tố giác tội phạm bảo đảm an ninh thông tin. Mô hình Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Centrer. Mục tiêu sử dụng VNeID tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài. Mô hình Triển khai hệ thống quản lý trường học. Mục tiêu xác thực thông tin giáo viên và học sinh; cho phép giáo viên đăng nhập tài khoản VNeID (SSO); quản lý điểm, lịch học, dữ liệu ngành, hỗ trợ miễn phí hệ thống thu tiền học phí, thanh toán không dùng tiền mặt... Mô hình Thông tin lý lịch tư pháp trên VneID. Mục tiêu hiển thị thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID. Mô hình Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID.

*** Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cải cách thủ tục hành chính (3 mô hình)**

Mô hình Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VneID. Mục tiêu toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên VNeID.

Mô hình Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư như: hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức, đoàn hội... phục vụ cải cách thủ tục hành chính. Mục tiêu tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: lao động, thương binh, xã

hội, hộ tịch, các đoàn, hội... Mô hình Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VneID. Mục tiêu toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như đảm bảo chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất.

*** Nhóm phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (7 mô hình)**

Mô hình Phân tích tình hình dân cư. Thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện phân tích tình hình dân cư trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Mô hình Phân tích tình hình lao động. Thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

Mô hình Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú. Thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội. Mô hình Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

Mô hình Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số. Mục tiêu tạo ra các sản phẩm dựa trên dữ liệu mở dân cư, vi phạm giao thông, giáo dục... Mô hình Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh. Mục tiêu triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Mô hình Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use). Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị, có liên quan tổ chức triển khai.

*** Tỉnh Đồng Tháp: Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính**

Xác định công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng, Nhà nước, thời gian qua, huyện Lấp Vò triển khai đồng bộ với mục đích nâng cao chất lượng quản lý, điều hành công việc, phục vụ Nhân dân của cơ quan hành chính nhà nước. Qua đó góp phần tạo động lực thúc đẩy, hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Theo Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò, thời gian qua, địa phương tập trung thực hiện tốt các nội dung như: cải cách thủ tục hành chính, cải cách thể chế, cải cách hành chính công, hiện đại hóa hành chính... Bên cạnh đó, tiếp tục quan tâm nâng cao hiệu quả các mô hình cải cách hành chính như: mô hình "Công dân không viết" tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện và xã, thị trấn; mô hình "Đội văn minh công sở" trên địa bàn huyện Lấp Vò; mô hình "Trực tiếp đến giải quyết hồ sơ đăng ký khai tử, xóa thường trú và mai táng phí tại nhà cho các hộ gia đình không may có người thân qua đời trên địa bàn xã Hội An Đông"; mô hình "Phát huy linh hoạt hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân sử dụng dịch vụ công

mức độ 3, 4 và trả kết quả tại nhà trên lĩnh vực hộ tịch trên địa bàn xã Tân Mỹ". Từ đó, tạo lòng tin cho Nhân dân khi đến liên hệ xử lý công việc hành chính.

Nhằm tạo thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến, huyện tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân được biết, đăng ký tài khoản và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Trong đó, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của huyện nêu gương thực hiện đăng ký tài khoản công dân điện tử và sử dụng tài khoản này để thực hiện các thủ tục hành chính cá nhân.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành, địa phương thường xuyên kiểm tra, rà soát và đôn đốc các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc triển khai áp dụng tốt hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn trên hệ thống đạt từ 98% trở lên và tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

Trong 9 tháng đầu năm 2023, tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến của huyện đạt 75,1%; tiến độ giải quyết thủ tục hành chính đạt 87,26%; công khai, minh bạch đạt 82,7%; mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đạt 95,7%...

Thời gian qua, huyện tập trung triển khai, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đến nay, 100% cán bộ, công chức có máy tính sử dụng. Đồng thời triển khai kịp thời các văn bản của tỉnh liên quan đến chính quyền số; thực hiện đảm bảo an toàn thông tin. Tình hình thực hiện phần mềm dùng chung của tỉnh: quản lý văn bản iDesk; một cửa điện tử; báo cáo; giao việc; chứng thư số; thư điện tử công vụ tỉnh; nộp thuế có sử dụng chữ ký số qua mạng; 100% các văn bản đi, đến. Ngoài ra, huyện tập trung cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công...

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò Trương Thị Diệp chia sẻ: "Thời gian tới, huyện sẽ tiếp tục lãnh, chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023. Trong đó, tiếp tục nâng cao vai trò của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn về tập trung điều hành thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính thuộc ngành, đơn vị, địa phương phụ trách. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước, nhất là việc áp dụng thực hiện các phần mềm quản lý văn bản iDesk, phần mềm một cửa... Đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện mô hình "Công dân không viết" tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả" huyện và xã, thị trấn; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính với nhiều hình thức, kênh thông tin phong phú, đa dạng; công khai thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai việc xây dựng mô hình mới trong thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023, chú trọng đến mô hình thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số...".

*Nguồn: baodongthap.vn*

# CƠ SỞ PHÁP LÝ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ MÔI TRƯỜNG SỐ CHO ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CỦA BỘ NỘI VỤ

Chuyển đổi số là xu hướng tất yếu, khách quan trong giai đoạn hiện nay. Đặc biệt, trong công tác quản lý nhà nước, để quản trị tốt và giải quyết thủ tục hành chính thuận tiện, giảm chi phí, thời gian… đòi hỏi các cơ quan, đơn vị cần quyết liệt, triển khai đồng bộ công tác chuyển đổi số. Trong thời gian qua, Bộ Nội vụ đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, lãnh đạo công tác chuyển đổi số và bước đầu đạt được những kết quả quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ.

**Cơ sở pháp lý thực hiện công tác chuyển đổi số tại Bộ Nội vụ**

Hiện nay, chưa có khái niệm thống nhất về chuyển đổi số. Mỗi quốc gia, tùy theo chiến lược phát triển kinh tế - xã hội có những quan niệm khác nhau về chuyển đổi số. Ở Việt Nam, chuyển đổi số được xác định là quá trình tiến hóa chuyển đổi nhận thức; hình thành văn hóa chấp nhận và thử nghiệm cái mới; áp dụng công nghệ số thay đổi căn bản, toàn diện phương thức quản lý, vận hành và tạo ra giá trị mới. Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của chuyển đổi số, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra chủ trương, ban hành nhiều chính sách để thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số để tạo bứt phá về nâng cao năng suất lao động và chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Cụ thể, Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" đã xác định chuyển đổi số ở Việt Nam gồm ba trụ cột là chính phủ số; kinh tế số; xã hội số.

Triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, để góp phần thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số thành công, Bộ Nội vụ đã ban hành nhiều văn bản như: Quyết định số 151/QĐ-BNV ngày 25/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Nội vụ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1198/QĐ-BNV ngày 18/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án chuyển đổi số của Bộ Nội vụ giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Đề án nêu rõ công tác chuyển đổi số tại Bộ Nội vụ cần phải làm rõ mô hình, các mục tiêu và giải pháp chuyển đổi số của Bộ Nội vụ, bao gồm các giải pháp chung, giải pháp xây dựng Chính phủ số, chuyển đổi số trong các lĩnh vực của ngành.

Tại Nghị quyết số 21-NQ/BCSĐ ngày 28/7/2022 về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ nêu rõ: "Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ được triển khai trên cơ sở các nghị quyết và nguyên tắc của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị, đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, cấp ủy đảng các cấp và các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có nhận thức đầy đủ về nội dung, yêu cầu, tầm quan trọng của chuyển đổi số, coi công tác chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị. Xác định rõ trách nhiệm

của tập thể, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ để đẩy mạnh chuyển đổi số Bộ Nội vụ…"(1).

Nghị quyết số 21-NQ/BCSĐ nêu mục tiêu tổng quát: "Chuyển đổi hoạt động của Bộ Nội vụ trên môi trường số. Các hoạt động chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát và nghiệp vụ công tác của Bộ Nội vụ được thực hiện dựa trên dữ liệu và bằng công nghệ số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn của Bộ Nội vụ nhằm phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số của Bộ, từng bước tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng tốc độ xử lý công việc, đẩy mạnh sử dụng và lưu trữ văn bản số, giảm chi phí hoạt động, từng bước xây dựng môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian"(2). Theo đó, cần phát triển các ứng dụng, dịch vụ theo hướng sử dụng chung hạ tầng số, nền tảng số; sử dụng các công cụ phân tích thông minh để giúp lãnh đạo Bộ kịp thời đưa ra các quyết sách chính xác trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Nội vụ đồng thời cung cấp các dịch vụ theo phương thức số giúp người dân dễ dàng tiếp cận và sử dụng; tạo lập kho dữ liệu số ngành Nội vụ đáp ứng các yêu cầu về kết nối, chia sẻ tài nguyên thông tin và dữ liệu; tái cấu trúc, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, ưu tiên áp dụng công nghệ điện toán đám mây.

**Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho đội ngũ công chức, viên chức Bộ Nội vụ**

Hiện nay, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, công nghệ số, chuyển đổi số đã trở thành mục tiêu phát triển mang tính chiến lược. Tuy nhiên, việc thiếu kỹ năng số, ứng dụng công nghệ thông tin lạc hậu, thiếu tư duy chiến lược, trong đó "văn hóa số" ở các tổ chức, đơn vị… đang là những rào cản trong công tác chuyển đổi số. Vì vậy, cần có sự thay đổi mạnh mẽ trong tư duy, chiến lược ở mỗi công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý. Khái niệm "văn hóa số" được hiểu là: "Những quy tắc, ứng xử, chuẩn mực đạo đức của con người trong môi trường số"(3).

Trong một khảo sát của tổ chức Capgemini với 1.700 các lãnh đạo cao cấp, nhà quản lý và nhân viên tại hơn 340 doanh nghiệp tại 08 quốc gia có nền công nghệ phát triển bậc nhất năm 2017, có tới 62% những người được khảo sát nhận định: "Văn hóa là rào cản số một trong chuyển đổi số". Trong một nghiên cứu khác do McKinsey thực hiện khảo sát với 2.135 câu trả lời năm 2016, đa phần các câu trả lời đều nhận định rằng: "Văn hóa là rào cản lớn nhất đối với chuyển đổi số" và nếu các tổ chức tập trung vào việc chuyển đổi văn hóa và xây dựng năng lực trong quá trình chuyển đổi số sẽ có khả năng thành công cao gấp 2,5 lần. Như vậy, văn hóa có thể được coi là một trong những thách thức lớn đối với hiệu quả trong triển khai thực hiện chuyển đổi số (xem hình 1).

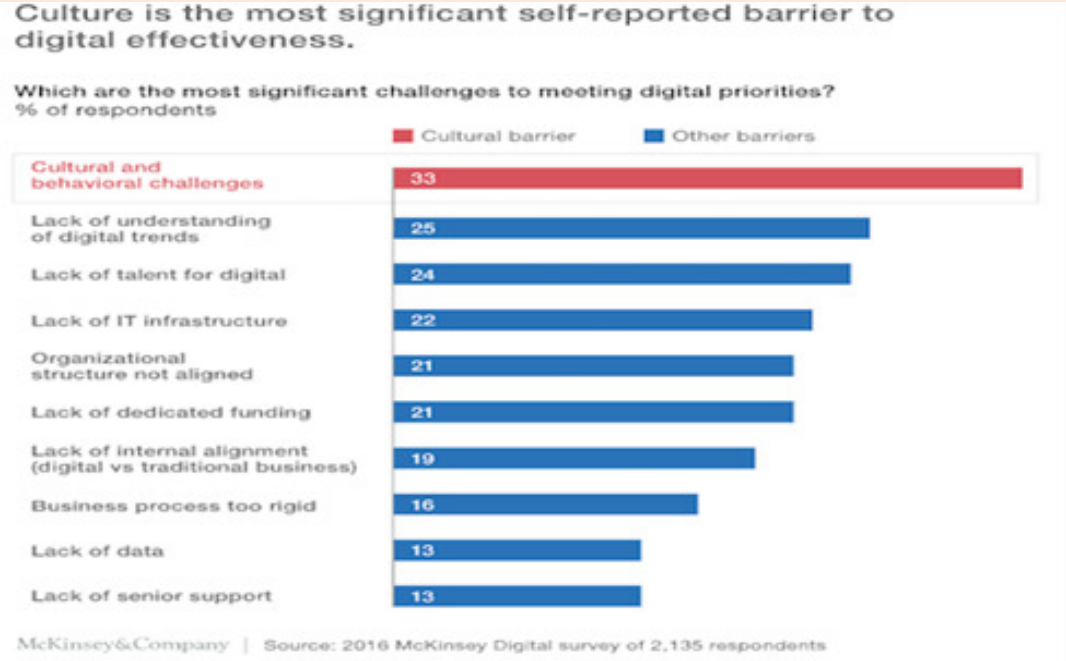


*Hình 1: Các thách thức đối với kỹ thuật số*

Trong cuốn "Công dân kỹ thuật số" của Isin và Ruppert (2015) lập luận rằng: chính thông qua các hành vi kỹ thuật số mà công dân kỹ thuật số ra đời. Với sự phát triển của internet, các cơ hội tham gia vào đời sống xã hội và chính trị đã tăng lên. Do đó, quyền của công dân kỹ thuật số có thể được định nghĩa đơn giản là "quyền tham gia vào xã hội trực tuyến". Để hạn chế những rào cản của văn hóa đến cách mạng số, cần quan tâm đến quyền công dân kỹ thuật số; quyền kỹ thuật số; kiến thức kỹ thuật số cho công dân số.

Kỳ vọng về cách mạng số sẽ tạo được sự bứt phá phát triển đất nước đã đặt ra yêu cầu thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, xã hội số để tạo bứt phá về nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Chính vì vậy, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề cập đến các khái niệm "chuyển đổi số", "kinh tế số", "xã hội số", và từ những khái niệm này đã hình thành các khái niệm mới như "văn hóa số"; "công dân số".

Thời gian qua, công tác triển khai thực hiện chuyển đổi số tại Bộ Nội vụ, tuy đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhưng vẫn còn gặp một số khó khăn và chưa đem lại hiệu quả như kỳ vọng. Nguyên nhân là do nhận thức của một số công chức, viên chức trong việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa bắt kịp với quá trình chuyển đổi số; chưa bổ sung, cập nhật, rà soát các văn bản hướng dẫn về chia sẻ dữ liệu, xác thực điện tử, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo đảm quyền riêng tư của cá nhân; chưa đổi mới tư duy phù hợp với chuyển đổi số, ngại thay đổi trong việc tiếp cận công nghệ mới.

Để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, môi trường số cho đội ngũ công chức, viên chức của Bộ Nội vụ, ngành Nội vụ, cần xây dựng môi trường "văn hóa số" trong thực thi công vụ. Cần xây dựng những quy tắc, quy định để mỗi công chức, viên chức Bộ Nội vụ nhận thức đúng về chuyển đổi số và hành động đúng trong môi trường số và có thể xem xét, đánh giá thông qua một số tiêu chí sau: Một là, có tinh thần, thái độ làm việc trong môi

trường số (tính cập nhật, liên tục, đảm bảo thời gian làm việc); Hai là, chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử trong môi trường số (ngôn ngữ, tác phong phù hợp môi trường số…); Ba là, có đạo đức nghề nghiệp trong môi trường số (đảm bảo tính bảo mật thông tin, an ninh mạng trong môi trường số)...

Bên cạnh đó, trong thời gian tới cần thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm nhằm xây dựng văn hóa số tại Bộ Nội vụ, bao gồm: tăng cường đổi mới công tác truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm thống nhất nhận thức về văn hóa số trong thực thi công vụ; hoàn thiện chính sách, pháp luật về văn hóa thực thi công vụ trong bối cảnh chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả phối hợp của các tổ chức đoàn thể của Bộ trong công tác xây dựng văn hóa số; tổ chức đánh giá và xếp hạng về văn hóa số trong thực thi công vụ đối với công chức, viên chức Bộ Nội vụ; tăng cường hợp tác quốc tế và phát triển nghiên cứu khoa học về văn hóa số trong bối cảnh chuyển đổi số. Để chuyển đổi số thành công, trước hết cần thay đổi tư duy và nhận thức, thay đổi tác phong, lề lối làm việc phù hợp. Mỗi công chức, viên chức Bộ Nội vụ cần nhận thức được tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của tiến trình xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Mặt khác, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, từng đảng viên và toàn bộ công chức, viên chức, người lao động về sự cần thiết, vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, tăng cường tuyên truyền, phổ biến các sáng kiến, giải pháp và gương sáng điển hình trong chuyển đổi số của Bộ Nội vụ. Người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm về chuyển đổi số trong đơn vị, tiên phong đi đầu trong công tác chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của mỗi đơn vị.

*TS. Nguyễn Thị Trang, Viện Nghiên cứu Khoa học hành chính, Học viện Hành chính Quốc gia*

*Nguồn: tcnn.vn*

---

Ghi chú:

(1), (2) Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ, Nghị quyết số 21-NQ/BCSĐ ngày 28/7/2022 về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Bộ Nội vụ.

(3) Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông và Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông, "Cẩm nang chuyển đổi số" (năm 2020).

# XÂY DỰNG CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ VÀ GÓC NHÌN CỦA NHỮNG CÔNG DÂN TRẺ

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy việc tối ưu nguồn lực trẻ đã qua đào tạo, có độ sẵn sàng công nghệ cao tham gia vào quá trình xây dựng và hoàn thiện Chính phủ điện tử là bước đi hiệu quả để tìm lời giải cho bài toán Chính phủ số.

Nhóm Nghiên cứu sinh thuộc Văn phòng Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV) vừa có Báo cáo sáng kiến gửi Thủ tướng Chính phủ về vấn đề phát huy lực lượng thanh niên, học sinh, sinh viên trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Việt Nam.

**Huy động công dân trẻ tham gia cải cách thủ tục hành chính**

Tiến trình cải cách thủ tục hành chính đến nay đã đạt một số thành tựu quan trọng nhưng cũng đang bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập. Nguyên nhân vì chủ yếu mới chỉ triển khai thực hiện trong các cơ quan nhà nước, chưa huy động được người dân và doanh nghiệp tham gia.

Giám đốc Điều hành Ban IV Phạm Thị Ngọc Thủy cho biết đó là lý do để Ban IV quyết định thúc đẩy sáng kiến nhằm huy động, phát huy vai trò của các công dân trẻ vào công cuộc cải cách hành chính. Nhiệm vụ được giao cho Nhóm nghiên cứu sinh của Ban IV thực hiện.

Thông qua việc nghiên cứu, trải nghiệm trực tiếp một số dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và tìm hiểu về nỗ lực triển khai, xây dựng Chính phủ điện tử, Nhóm nghiên cứu nhận thấy ưu tiên và sự quan tâm rất cao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đang dành cho quá trình này.

"Với sự chỉ đạo trực tiếp từ Thủ tướng Chính phủ và sự nỗ lực của các Bộ, ngành liên quan, việc triển khai Đề án 06 của Chính phủ có nhiều bước tiến quan trọng. Đặc biệt, nhiều dịch vụ công đã được đưa lên môi trường điện tử để đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ chuyển đổi số quốc gia, bảo đảm thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính thủ tục hành chính", Báo cáo nêu rõ.

Tuy nhiên, Báo cáo cũng cho thấy nhiều chỉ tiêu thực hiện so với yêu cầu của Chính phủ còn thấp; một số dịch vụ công trực tuyến còn chưa được tái cấu trúc quy trình theo hướng lấy người dùng làm trung tâm nên chất lượng thực hiện chưa cao.

**Ba nội dung chính của Sáng kiến**

Từ thực tiễn Việt Nam và trên cơ sở nghiên cứu sâu hơn các kinh nghiệm quốc tế, Nhóm nghiên cứu sinh đã gửi Thủ tướng Chính phủ Báo cáo sáng kiến Phát huy lực lượng thanh niên, học sinh, sinh viên trong phát triển, sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Việt Nam.

Báo cáo gồm ba hạng mục nội dung: Tăng cường tỷ lệ công dân trẻ tham gia sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia; phát huy sáng kiến kỹ thuật từ nguồn nhân lực khoa học - công nghệ trẻ cho tiến trình Chính phủ điện tử; nâng cao trách nhiệm của công dân trẻ đối với những mối quan tâm chung của đất nước.

Cụ thể, Sáng kiến Tuần lễ mở với dịch vụ công trực tuyến quốc gia (E-Services Open Week) hướng đến mục tiêu gia tăng độ nhận diện của Cổng Dịch vụ công trực tuyến quốc gia với đối tượng trẻ thông qua việc tích hợp các yêu cầu đăng ký/đăng nhập, các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia với một số hoạt động, nhu cầu trực tuyến của học sinh - sinh viên.

Hạng mục này có thể triển khai thông qua việc Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường, hoặc Trung ương Đoàn và các Đoàn trường Đại học phát động các Tuần lễ mở (Openweeks) dành cho từng đối tượng.

Đối với học sinh cấp phổ thông trung học có thể tham gia E-Services Openweek để đăng ký nguyện vọng thi tốt nghiệp, thi đại học, cao đẳng trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia thay vì đăng ký trên Cổng Dịch vụ công của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Cổng của các trường như hiện nay.

E-Services Openweek cũng được đề xuất áp dụng cho đối tượng là sinh viên tham gia Tuần sinh hoạt công dân năm thứ nhất đại học, hoặc phục vụ mục đích đóng học phí trong các năm học, xin cấp các chứng chỉ phục vụ tốt nghiệp đại học.

Sáng kiến Thanh niên thi đua cải cách dịch vụ công, phát triển giải pháp xây dựng Chính phủ điện tử (Hack4Gov), trọng tâm là tìm kiếm các giải pháp công nghệ, kĩ thuật nhằm nâng cao hiệu quả công nghệ cho Cổng dịch vụ công quốc gia và các cổng dịch vụ công của Bộ, ngành, địa phương liên quan, tương tự như các cuộc thi Hackathon đã được phát động, triển khai ở các lĩnh vực khác nhau.

Thông qua cuộc thi, các thí sinh sẽ tranh tài để đưa ra các sản phẩm với mục tiêu hoàn thiện và nâng cấp Cổng dịch vụ công quốc gia cũng như cổng dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương có đăng ký trong chương trình.

Nhóm đối tượng được khuyến khích tham gia là nguồn nhân lực trẻ có chuyên môn về công nghệ - thông tin tại các trường đại học, cao đẳng, phổ thông trên cả nước. Các giải pháp thí sinh đưa ra được kỳ vọng góp phần cải thiện trải nghiệm người dùng, tăng khả năng đáp ứng linh hoạt nhu cầu của công dân trên các hệ thống cổng, đồng thời tối ưu hóa các tính năng và giao diện của Cổng dịch vụ công quốc gia trong tương lai.

Nhóm Nghiên cứu sinh cũng đề xuất Sáng kiến Hội nghị Công dân trẻ với Chính phủ điện tử (Vietnam Youth Conference on Public Service Reform) với mong muốn đem tiếng nói, tâm tư, nguyện vọng và năng lực của công dân trẻ vào việc định hướng phát triển Chính phủ điện tử và các dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

Hội nghị có thể tiến hành thường niên, bao gồm các phiên trao đổi theo chủ đề liên quan công nghệ, kỹ thuật, giao diện, trải nghiệm người dùng, bảo mật,…từ quan điểm, góc nhìn của các công dân trẻ.

Hội nghị cũng là nơi để đại diện công dân trẻ đưa ra các đề xuất với Chính phủ, cơ quan thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến nhằm hoàn thiện, phát triển các hạng mục Chính phủ điện tử hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc đóng góp, đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó

khăn trong công cuộc số hóa dịch vụ công thông qua trải nghiệm đã có trước đó từ các tuần lễ mở hoặc các cuộc thi Hack4Gov.

*Nguồn: nhandan.vn*

# CÁN BỘ SỢ SAI Ở ĐÀ NẴNG: AI KHÔNG LÀM HÃY ĐỨNG SANG MỘT BÊN

Thời gian qua, Đảng, Chính phủ có nhiều chủ trương, nghị quyết bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm. Tuy nhiên, thực tế vẫn còn một bộ phận cán bộ thực thi công vụ sợ sai, né tránh trách nhiệm.

"Tôi thấy rằng hiện nay bên trong một bộ phận cán bộ sợ trách nhiệm ấy, nó bao gồm 2 nhóm cán bộ. Một là, nhóm cán bộ suy thoái về tư tưởng chính trị, cán bộ né tránh, sợ trách nhiệm, đùn đẩy, sợ sai, cán bộ không muốn làm vì không có lợi ích riêng. Hai là, nhóm cán bộ sợ vi phạm pháp luật nên không dám làm".

"Có biện pháp chấn chỉnh ngay lề lối làm việc của bộ máy nhà nước các cấp, nhất là tình trạng cán bộ, công chức, viên chức nhà nước nói chung và cán bộ, công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý nói riêng có biểu hiện sợ trách nhiệm, né tránh không giải quyết các thủ tục hành chính hoặc gây ách tắc kéo dài khi giải quyết các thủ tục hành chính của dân và doanh nghiệp".

"Nếu trong thực thi công vụ để làm tốt chức trách, nhiệm vụ của mình mà có các quy định, các hành lang pháp lý rõ ràng, phù hợp thì chắc chắn rằng phần đông cán bộ, công chức, viên chức của chúng ta còn nỗ lực để năng động, sáng tạo, tìm đến cách làm hiệu quả hơn, không có gì phải sợ".

Trên đây là ý kiến của các Đại biểu Quốc hội Trần Quốc Tuấn (Trà Vinh); Lê Hữu Trí (Khánh Hòa) và Trần Hữu Hậu (Tây Ninh) tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội Khóa 15, diễn ra ngày 31/5/2023. Như vậy, tình trạng cán bộ sợ sai, đùn đẩy trách nhiệm tiếp tục nóng lên tại nghị trường.

Tại TP. Đà Nẵng, ngày 29/9/2023, Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng công khai danh sách 19 cơ quan, đơn vị xử lý hồ sơ chậm trễ về giải quyết thủ tục hành chính của các cá nhân, tổ chức trong tháng 8/2023. Tháng trước đó, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cũng đã công khai 22 đơn vị, địa phương chậm trễ về giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trong tháng 7/2023.

Trưởng ban Ban Tổ chức Thành ủy Đà Nẵng Nguyễn Đình Vĩnh nhận định: Tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm được thể hiện qua thông báo nhắc việc, nhắc nhở về chuyện trễ hạn, quá hạn. Ở cấp thành phố có thông báo của Văn phòng Thành ủy; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân thành phố; Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và thông báo của các sở, ngành trong các cuộc họp. Điều này còn thể hiện trong đơn thư, nội dung tin nhắn, phản ánh khiếu nại của người dân và doanh nghiệp.

Trong bảng đánh giá nhận xét của các đơn vị gửi về Ban Tổ chức Thành ủy Đà Nẵng cho thấy, việc đùn đẩy, né tránh, chưa làm tốt chức trách, nhiệm vụ được giao đều xảy ra ở nhiều cơ quan, đơn vị. Theo ông Nguyễn Đình Vĩnh, hiện nay, tất cả các cơ quan, đơn vị từ cấp thành phố đến quận/huyện, xã/phường đều có chuyện này với mức độ lúc đậm, lúc nhạt, lúc nhiều, lúc ít.

"Ngay với các cơ quan khối Đảng cũng còn nhiều việc chưa tham mưu, xử lý kịp thời. Theo số liệu thống kê từ văn phòng thì năm 2021 có 14 đầu việc quá hạn, trong đó các cơ quan tham mưu giúp việc của thành ủy là 3. Năm 2022 có 17 đầu việc chậm trễ quá hạn và trong 9 tháng năm 2023 có 19 đầu việc chậm trễ, quá hạn, chiếm tỷ lệ 2,05%. Như vậy, các cơ quan, đơn vị đều có việc trễ hạn, quá hạn, chưa làm tốt các chức năng, nhiệm vụ của mình", ông Vĩnh nói.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng Lê Tự Gia Thạnh thừa nhận chưa quyết liệt trong việc giải quyết các hồ sơ, thủ tục giấy tờ, công việc có lúc chậm trễ. Ông Thạnh giải thích, khi thực hiện mô hình chính quyền đô thị, quận là đơn vị được ủy quyền phân cấp. Thế nhưng, trong tất cả những quyết định ủy quyền phân cấp đều yêu cầu lấy ý kiến các sở, ngành cấp trên theo quy định nhưng có tình trạng trả lời rất chung chung, không cụ thể và lúc nào cũng kèm theo yêu cầu "xử lý theo đúng quy định". Cán bộ dưới quận không được hướng dẫn cụ thể nên gặp rất nhiều lúng túng. Đã vậy, trong rất nhiều cuộc họp, các đơn vị cử người dự họp không đúng thành phần nên không thống nhất quan điểm xử lý một vấn đề, rồi phải họp lại.

"Địa phương tổ chức cuộc họp để lắng nghe từ cơ sở và chúng tôi có giải pháp phù hợp. Tuy nhiên, khi mời lãnh đạo hoặc chuyên viên các sở ngành thì hầu như rất ít khi cử cán bộ tham gia để cùng thảo luận. Khi chúng tôi thảo luận xong có báo cáo lên thì sở ngành tổ chức họp lại. Do vậy, gây ức chế cho những cán bộ cơ sở khi một nội dung cũng không có gì phức tạp nhưng mà phải họp nhiều lần nhiều lần", ông Lê Tự Gia Thạnh nêu thực tế.

Qua thực tế, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng đã nhận diện 12 biểu hiện của tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức.

Một là, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Hai là, không ưu tiên giải quyết các vấn đề cấp bách; các vấn đề lớn, khó, phức tạp, nhạy cảm; các vấn đề nổi cộm, bức xúc, cấp bách liên quan đến địa bàn, lĩnh vực tiềm ẩn phức tạp. Ba là, không chủ động tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm được giao phụ trách; tham mưu lòng vòng, không rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm đối với công việc được giao; không phối hợp hoặc phối hợp không có hiệu quả. Bốn là, tìm cách đẩy việc lên cơ quan cấp trên hoặc chuyển ngang sang cơ quan, đơn vị, cá nhân khác trong khi công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của mình. Năm là, không trả lời hoặc trả lời không rõ quan điểm, chậm trễ trong việc tiếp thu, trả lời các vấn đề thuộc thẩm quyền khi được hỏi hoặc xin ý kiến. Sáu là, xa rời thực tế, không sâu sát công việc, không nắm chắc tình hình. Bảy là, thái độ thờ ơ, vô cảm, vô trách nhiệm trước các hành vi sai trái và những bức xúc của người dân. Tám là, không hướng

dẫn cụ thể mà trả lời đề nghị thực hiện đúng quy định hoặc hướng dẫn chung chung. Chín là, không xác định trách nhiệm của người kế nhiệm. Mười là, người đứng đầu đùn đẩy, né tránh giao cho cấp phó. Mười một là, thuộc thẩm quyền ký nhưng chuyển người khác ký thay. Và mười hai là, chờ đợi sự chỉ đạo của cấp trên và cơ quan chức năng có hướng dẫn.

Ngoài 12 biểu hiện vừa nêu, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Đà Nẵng Lê Thị Mỹ Hạnh đề xuất, cần phân loại 3 đối tượng cán bộ: Thứ nhất, những cán bộ lâu nay tích cực nhưng gần đây thấy nhiều cán bộ bị kỷ luật, khởi tố nên chùn bước, không dám làm. Thứ hai, một bộ phận cán bộ khi có lợi mới làm, còn không thì cứ làm từ từ, chuyển hồ sơ vòng quanh. Thứ ba, những cán bộ biết dấn thân, dám làm vì việc chung.

Bà Lê Thị Mỹ Hạnh cho rằng, trên cơ sở đó mới có biện pháp xử lý phù hợp, ai xử lý, xử lý ai và xử lý như thế nào: "Nhận diện những biểu hiện vi phạm này rất khó. Một trong những công cụ mà theo tôi phải xây dựng được là quy chế nội bộ, trong đó cụ thể hóa, cá thể hóa quyền hạn, trách nhiệm của từng tập thể, từng cá nhân, trong từng khâu, trong từng lĩnh vực công tác, từng vị trí, chức vụ và phải công khai minh bạch. Qua đó, chúng ta có thể kiểm tra, kiểm soát được và dễ đánh giá, dễ đo lường được chính xác và hiệu quả của công việc. Từ đó, mới xác định được cụ thể đối tượng đùn đẩy, né tránh không làm đúng, không làm đầy đủ là ai, là cán bộ thực thi hay là cán bộ lãnh đạo quản lý".

Vừa qua, Thành ủy Đà Nẵng đã chỉ rõ nguyên nhân dẫn đến tình trạng đùn đẩy, sợ sai, né tránh trách nhiệm trong thực thi công vụ. Nguyên nhân khách quan của tình trạng này do sự chồng chéo, không thống nhất, thiếu đồng bộ giữa các luật, văn bản hướng dẫn dưới luật; nhiều vấn đề khó, vướng, chưa có quy định hoặc quy định còn chồng chéo, cần có hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương nhưng hầu hết không được trả lời hoặc trả lời chung chung. Khi thành phố linh động vận dụng giải quyết thì qua thanh tra, kiểm tra lại bị kiểm điểm, phê bình nên từ đó gây tâm lý e ngại trong công tác tham mưu.

Bên cạnh đó là áp lực công việc ngày càng cao, mức độ và yêu cầu chất lượng công việc ngày càng lớn, thời gian gấp rút, trong khi số lượng biên chế và người làm việc ngày càng giảm, dẫn đến quá tải trong thực hiện nhiệm vụ, nảy sinh tình trạng đùn đẩy, né tránh, giảm áp lực cho mình.

Về nguyên nhân chủ quan cũng bộc lộ nhiều nỗi lo, cần sớm khắc phục. Đó là một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa nhận thức đầy đủ về trách nhiệm trong chấp hành pháp luật, quy định, quy chế làm việc; một số cán bộ năng lực hạn chế, không đáp ứng yêu cầu công việc được giao nên sợ sai, sợ phê bình.

Cũng có trường hợp tìm kẽ hở trong quy định của pháp luật để né tránh, không nhận việc; có tính toán lợi ích cá nhân trong thực hiện chức trách, thậm chí vòi vĩnh, gây khó cho người dân và doanh nghiệp; chưa có chế tài cụ thể xử lý cán bộ, công chức, viên chức có hành vi đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm cầm chừng.

Xa hơn nữa là các quy định của Trung ương về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung chậm được cụ thể hóa, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

*Nguồn: vov.vn*

# NGHỆ AN: ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NGÀNH Y TẾ

Thực hiện chuyển đổi số trong ngành Y tế đồng nghĩa với việc hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận thông tin y tế, các dịch vụ y tế có hiệu quả cao.

Xung quanh vấn đề này, phóng viên Báo Nghệ An có cuộc trao đổi cùng Dược sĩ Trần Minh Tuệ, Phó Giám đốc Sở Y tế Nghệ An.

**Phóng viên:** Ngày 05/8/2022, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An đã có Nghị quyết số 09-NQ/TU về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Ngày 22/8/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch số 586/KH-UBND chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025. Thời gian qua, ngành Y tế Nghệ An đã thực hiện 2 Nghị quyết, Kế hoạch này ra sao?

**Dược sĩ Trần Minh Tuệ:** Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 586/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, Sở Y tế đã ban hành các nghị quyết, kế hoạch, quyết định, công văn về thực hiện công tác chuyển đổi số y tế, ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai bệnh án điện tử, quản lý thông tin y tế cơ sở, phần mềm hồ sơ sức khỏe, dịch vụ khám, chữa bệnh không dùng tiền mặt tại các cơ sở y tế…

Cùng với đó, Sở Y tế đã tập trung phát triển hạ tầng số với việc chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trong tỉnh rà soát lại, đầu tư trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin của bệnh viện đáp ứng nhóm tiêu chí hạ tầng theo Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/ 2017 của Bộ Y tế; chỉ đạo tất cả các đơn vị trong Ngành đầu tư hệ thống giao ban trực tuyến, hệ thống mạng internet tốc độ cao, hệ thống máy tính kết nối mạng LAN, internet và các phần mềm để phục vụ công tác chuyên môn khám, chữa bệnh, cải cách hành chính, kết nối liên thông cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đáp ứng công tác quản lý văn bản và điều hành văn bản.

Từ nguồn phân bổ sự nghiệp y tế, Sở đã đầu tư, mua sắm, lắp đặt hệ thống khám, chữa bệnh từ xa tại 15 đơn vị (Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An, Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An, Bệnh viện Ung bướu Nghệ An; Bệnh viện Chấn thương - Chỉnh hình Nghệ An; Bệnh viện Đa khoa TP. Vinh, Bệnh viện Đa khoa Yên Thành, và các Trung tâm Y tế Kỳ Sơn, Tương Dương, Tân Kỳ, Anh Sơn, Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp, Nghĩa Đàn); đầu tư 460 máy đọc mã QR đa chiều phục vụ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng thẻ căn cước công dân gắn chíp, ứng dụng VNeID, VssID cho 460 trạm y tế xã, phường, thị trấn.

Phát triển nhân lực chuyển đổi số, toàn ngành đã thu hút được 112 kỹ sư công nghệ thông tin có bằng cao đẳng, đại học. Các đơn vị trong ngành đã tập trung làm tốt đào tạo nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, vai trò hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công cuộc chuyển đổi số; nâng cao năng lực, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn.

Đến nay, ngành Y tế Nghệ An đã có những bước tiến lớn trong việc thực hiện chuyển đổi số. Các đơn vị trong ngành đã được đầu tư trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin theo

tiêu chí Thông tư số 54/2017/TT-BYT ở mức 2, 3. Một số ít đơn vị đạt mức 5, 6 như: Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An, Bệnh viện Đa khoa TP. Vinh, Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện Đa khoa khu vực Tây Bắc, Bệnh viện Đa khoa Quang Khởi… 100% các đơn vị đều sử dụng, vận hành thành thạo, ổn định và hiệu quả các trang thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin và thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

**Phóng viên**: Ông có thể làm rõ hơn những kết quả cụ thể đạt được trên từng các phần mềm ứng dụng tiện ích đã triển khai?

**Dược sĩ Trần Minh Tuệ:** Đến nay, 100% các cơ sở khám, chữa bệnh từ tỉnh, huyện, xã đã triển khai phần mềm quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế, kết nối, liên thông dữ liệu với Cổng tiếp nhận dữ liệu hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam. Tất cả hồ sơ khám, chữa bệnh được đẩy tự động lên Cổng dữ liệu Bộ Y tế và Cổng giám định Bảo hiểm y tế theo đúng quy định. Đã có một số đơn vị được đầu tư hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh và hệ thống thông tin xét nghiệm.

Trong việc sử dụng thẻ căn cước công dân, VNeID thay thế thẻ Bảo hiểm y tế để khám, chữa bệnh thì đến ngày 14/9/2023 có 528/528 cơ sở y tế trong tỉnh đăng ký khám bệnh trực tuyến, tiếp đón người bệnh bằng thẻ căn cước công dân gắn chíp hoặc qua ứng dụng VNeID, VssID… Các cơ sở y tế còn áp dụng công nghệ thông tin vào đăng ký khám bệnh trực tuyến; triển khai việc cấp phát và sử dụng thẻ khám bệnh thông minh giúp người dân đăng ký lấy số khám bệnh từ xa, giảm sự chờ đợi, giảm ùn tắc chờ đợi cho bệnh nhân.

Thực hiện Kế hoạch số 368/KH-UBND ngày 06/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh, đến tháng 9/2023, tỉnh Nghệ An đã khởi tạo trên hệ thống 3.715.236 hồ sơ (đạt trên 97%); có 2.919.911 hồ sơ đã có dữ liệu khám, chữa bệnh (đạt 83,50%).

Ngành Y tế đã triển khai phần mềm dùng chung tại trạm y tế ở 21/21 huyện, thành, thị trên địa bàn. Hệ thống Quản lý thông tin y tế vận hành khai thác chính thức từ tháng 5/2022 với 23 module giúp cho các cơ sở y tế quản lý 18 sổ sách và các loại báo cáo khác nhau.

Về bệnh án điện tử, hiện tại tỉnh Nghệ An đã có 4/52 đơn vị triển khai thành công (cả nước có 50 bệnh viện) gồm: Bệnh viện Đa khoa TP. Vinh, Bệnh viện Đa khoa Quang Khởi, Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An, Bệnh viện Đa khoa khu vực Tây Bắc. Theo Thông tư số 46/2018/TT-BYT thì đến năm 2028 tỉnh Nghệ An còn lại 48 cơ sở khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế trong và ngoài công lập phải thực hiện bệnh án điện tử. Sở Y tế đang chỉ đạo quyết liệt nhằm đáp ứng tốt lộ trình này.

Về kê đơn thuốc điện tử và kết nối với hệ thống thông tin quốc gia về quản lý kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn, Sở Y tế đã tiến hành phê duyệt, cấp mã cho 593 cơ sở khám, chữa bệnh và người hành nghề. Trong đó, có 64 bệnh viện, 28 trung tâm y tế, 40 trạm y tế, 364 phòng khám. Đã có 43 cơ sở đã liên thông đơn thuốc; 3.458/3.847 bác sĩ đã được cấp mã liên thông; trung bình 1 tuần có 63.345 đơn thuốc liên thông lên hệ thống đơn thuốc quốc gia.

Ngành Y tế cũng đã triển khai phần mềm quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm từ tuyến tỉnh cho đến tuyến huyện, xã. Kết quả đã có 460 phường, xã, 21 huyện, thành, thị triển khai nhập

đầy đủ dữ liệu trên hệ thống phần mềm. Dữ liệu trên phần mềm đã nhập được dữ liệu của 11.775 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Y tế quản lý.

Thời gian qua, Sở Y tế đã chỉ đạo các bệnh viện phối hợp với các ngân hàng thương mại và các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán được Ngân hàng Nhà nước cấp phép đẩy nhanh tiến độ triển khai đa dạng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, đáp ứng yêu cầu của người dân khi tham gia khám, chữa bệnh. Đến nay, có 28/38 đơn vị đã triển khai được việc thanh toán viện phí qua ngân hàng (đạt tỷ lệ 73,6%).

**Phóng viên:** Trong quá trình thực hiện chuyển đổi số, ngành Y tế Nghệ An đã gặp phải những khó khăn, vướng mắc nào?

**Dược sĩ Trần Minh Tuệ**: Hiện nay, vẫn còn có những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số của ngành Y tế, đó là: Cơ chế tài chính cho ứng dụng công nghệ thông tin y tế nói chung và triển khai hồ sơ bệnh án điện tử nói riêng chưa có (chưa có mục chi cho công nghệ thông tin, giá thành dịch vụ y tế chưa có thành phần công nghệ thông tin), các bệnh viện chủ yếu sử dụng quỹ đầu tư phát triển của đơn vị để ứng dụng công nghệ thông tin, ảnh hưởng đến các hoạt động khác của bệnh viện. Vậy nên, việc đầu tư, nâng cấp đầu đọc thẻ, máy in mã vạch, máy trạm, máy chủ, hệ thống hạ tầng đủ băng thông cho truyền tải dữ liệu gặp rất nhiều khó khăn.

Trong quá trình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác khám, chữa bệnh các đơn vị đang còn gặp nhiều khó khăn, nhất là việc xây dựng các hồ sơ về dự án, đề cương, kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Các cấp, ngành chưa ban hành được giá thuê, giá mua các loại phần mềm để các cơ sở khám, chữa bệnh có căn cứ thực hiện.

Việc khám, chữa bệnh bằng thẻ căn cước công dân gặp hạn chế do một số thẻ căn cước công dân của người dân chưa được tích hợp thông tin trong thẻ (khoảng 2,8%). QR code của một số căn cước công dân bị mờ. Một số thẻ căn cước công dân tích hợp nhầm thông tin thẻ bảo hiểm y tế người này vào căn cước công dân của người khác. Dữ liệu dân số trên hệ thống được khởi tạo trên hệ thống phần mềm hồ sơ sức khỏe từ dữ liệu bảo hiểm năm 2020 tại các xã, huyện chênh lệch so với thực tế, chủ yếu sai lệch về thông tin hành chính; việc rà soát thủ công tại các cơ sở tuyến xã gặp nhiều khó khăn.

Hệ thống hạ tầng mạng tại các đơn vị đã sử dụng lâu năm đang xuống cấp, không đồng bộ, nhất là tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn. Nhiều cơ sở khám, chữa bệnh chưa xây dựng các ứng dụng để chăm sóc khách hàng… Một số đơn vị chỉ có 1 cán bộ phụ trách công nghệ thông tin lại kiêm nhiệm nhiều công tác khác nhau, đặc biệt, một số trung tâm y tế tuyến huyện không có cán bộ công nghệ thông tin.

**Phóng viên:** Ngành Y tế đã và đang đặt ra những mục tiêu chuyển đổi số nào trong thời gian tới và đâu là giải pháp để khắc phục khó khăn, vướng mắc, hiện thực hóa mục tiêu?

**Dược sĩ Trần Minh Tuệ:** Ngành đã đặt ra mục tiêu, đến năm 2025, 100% hệ thống thông tin y tế được đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng khi đưa vào vận hành sử dụng, khai thác; duy trì 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện xây dựng thành dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh; 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và

quản trị nội bộ của cơ quan Nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất; 100% các cơ sở y tế triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt; các cơ sở khám, chữa bệnh triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; đăng ký khám bệnh trực tuyến.

Trên 90% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử; 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm trên nền tảng số; 100% các dịch bệnh truyền nhiễm và các ca bệnh truyền nhiễm được quản lý trên nền tảng số y tế; 100% các xã triển khai phần mềm quản lý trạm y tế xã đầy đủ các chức năng theo quy định của Bộ Y tế; 100% Cơ sở khám, chữa bệnh trong và ngoài công lập hạng 1 triển khai bệnh án điện tử.

Ngành tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả các công nghệ số: Trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), kết nối vạn vật y tế (IoMT), chuỗi khối (Blockchain), … trong các hoạt động y tế; Tiến tới xây dựng trung tâm điều hành y tế thông minh.

Để thực hiện các mục tiêu này, ngành Y tế sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, từng đảng viên và toàn thể công chức, viên chức, người lao động về sự cần thiết của chuyển đổi số; thực hiện thể chế số y tế; tổ chức triển khai hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số y tế phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương.

Ngành cũng đẩy mạnh triển khai thực hiện hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu số y tế, nhất là các nền tảng số y tế do Bộ Y tế chỉ đạo: Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; Nền tảng quản lý tiêm chủng; Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử; Nền tảng quản lý trạm y tế xã… triển khai các giải pháp đồng bộ để bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Cùng với đó là tiếp tục triển khai Chính phủ số, Kinh tế số, Xã hội số trong ngành Y tế. Thực hiện chuyển đổi hoạt động ngành Y tế trên môi trường mạng. Tập trung đào tạo nhân lực chuyển đổi số y tế từ tuyến tỉnh đến tuyến y tế cơ sở nhằm nâng cao năng lực, từng bước làm chủ các công nghệ số về dữ liệu lớn, di động, trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực y tế.

**Phóng viên:** Xin cảm ơn ông!

*Nguồn: baonghean.vn*

# THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CÁC BỘ, NGÀNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

*** Ngày 27/10/2023, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký ban hành Chỉ thị số 27/CT-TTg tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.**

Chỉ thị nêu: Thời gian qua, việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công đã có nhiều chuyển biến tích cực, đã nỗ lực gắn kết với chuyển đổi số quốc gia theo hướng số hóa, tái sử dụng dữ liệu; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp; cơ chế, chính sách, quy định trong thực hiện thủ tục hành chính tiếp tục được hoàn thiện; dịch vụ công trực tuyến tăng cả về số lượng và chất lượng; việc số hóa, chuyển từ hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử và tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đều có chuyển biến tích cực so với năm 2022.

Tuy nhiên, theo phản ánh của người dân, doanh nghiệp, ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương nhất là ở cơ sở vẫn còn tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy tờ không đúng quy định; một số dịch vụ công trực tuyến thực hiện còn phức tạp, không đơn giản, thuận lợi; việc tăng số lượng hồ sơ trực tuyến ở một số cơ quan, đơn vị chưa thực chất; số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa ở một số Bộ, cơ quan, địa phương chưa đạt yêu cầu; năng suất lao động chưa được cải thiện; việc phối hợp trong xử lý hồ sơ thủ tục hành chính còn chưa hiệu quả; chưa kịp thời tiếp nhận, xử lý khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp,...

Để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập nêu trên và tiếp tục nâng cao hiệu quả cắt giảm, đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục đẩy mạnh quyết liệt hơn nữa cải cách thủ tục hành chính. Tập trung đẩy mạnh rà soát, mạnh dạn sửa đổi, bổ sung hoặc dứt khoát đề xuất các cấp có thẩm quyền bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành. Tăng cường phân cấp, ủy quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi công vụ các cấp, tăng cường giám sát kiểm tra, đôn đốc trong giải quyết thủ tục hành chính để giảm tầng nấc trung gian và nhanh chóng, kịp thời chấm dứt tình trạng kéo dài thời gian giải quyết qua nhiều cơ quan, đơn vị. Theo dõi sát, kịp thời nắm bắt và xử lý dứt điểm những vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; không để tình trạng kéo dài, đùn đẩy trách nhiệm gây tốn kém chi phí, thời gian đi lại của người dân và doanh nghiệp.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, minh bạch đầy đủ thủ tục hành chính theo quy định; yêu cầu các Bộ, ngành trước ngày 15/12/2023 phải hoàn

thành công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn quốc. 100% hồ sơ thủ tục hành chính của Bộ, ngành, địa phương phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và phải liên thông, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; 100% Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; khẩn trương hoàn thành các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo đúng tiến độ, đồng thời kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

Trước ngày 15/12/2023, hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia; nghiêm cấm việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa hoặc chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo đúng quy định.

Tập trung rà soát kỹ và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm. Kiên quyết chưa đưa vào xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông chưa có phương án cấu trúc lại và đơn giản hóa quy trình hoặc không phát sinh hồ sơ trong ba năm gần nhất; rà soát, tạm dừng cung cấp và nhanh chóng đầu tư nâng cấp, hoàn thiện đối với dịch vụ công trực tuyến không đáp ứng được mức độ dịch vụ đã công bố, chưa thông suốt và đơn giản, thuận lợi, giảm thời gian, chi phí thực hiện hơn so với thực hiện trực tiếp hoặc qua bưu chính.

Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Định kỳ hàng tháng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ.

Thực hiện nghiêm công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhóm thủ tục hành chính, dịch vụ công liên thông. Trong đó, các bộ, ngành phải khẩn trương rà soát, hoàn thành việc công bố quy trình nội bộ xác định rõ thời hạn, trách nhiệm giải quyết trong từng bước, giai đoạn đối với các thủ tục hành chính liên thông giữa các cơ quan trung ương và địa phương trước ngày 01/12/2023. Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; người đứng đầu thường xuyên tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tập trung xử lý dứt điểm các "điểm nghẽn" trong thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) tại bộ, ngành, địa phương, nhất là về hạ tầng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến và an toàn, an ninh mạng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 và Thông báo số 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 25/12/2023.

Thủ tướng yêu cầu chủ động đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định; có cơ chế, chính sách phù hợp, bảo đảm bố trí đầy đủ nhân lực, kinh phí hàng năm cho việc triển khai các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, hoàn thành các mục tiêu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Năm 2023, tập trung hoàn thành xây dựng, trình cấp có thẩm quyền quy định miễn hoặc giảm phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử giai đoạn từ nay đến năm 2025 để khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát, hoàn thành trước ngày 15/12/2023 việc kết nối, tích hợp, đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ giữa các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử do các bộ, ngành xây dựng, triển khai thực hiện tại các cấp chính quyền địa phương với Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định của Chính phủ tại Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, tránh tiếp diễn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện cập nhật trên nhiều hệ thống, gây lãng phí thời gian, chi phí, nguồn lực, giảm năng suất lao động.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện, hoàn thành trong tháng 12/2023; hoàn thành việc tích hợp giải pháp ký số từ xa với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh trước ngày 15/12/2023; đánh giá hiệu quả, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước và tích hợp, đồng bộ thông tin kết quả đánh giá với Hệ thống

đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Cổng dịch vụ công quốc gia, hoàn thành trước ngày 01/12/2023.

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương thường xuyên cập nhật, hoàn thiện kịp thời, phù hợp các giải pháp kỹ thuật, hạ tầng và hướng dẫn thực hiện kết nối, tích hợp Hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an quản lý (VnelD), Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh để đưa vào sử dụng tài khoản định danh điện tử VNelD trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử trước ngày 01/7/2024, đồng thời phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công bảo đảm cắt giảm các giấy tờ như: giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, quan hệ nhân thân, giấy tờ chứng minh cư trú,...

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ, bộ, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn, quy định ưu tiên cho nội dung chi, mức chi cho số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính hoàn thành trước ngày 01/4/2024. Tập trung kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu của 100% thủ tục hành chính đang thực hiện trên Cổng thông tin một cửa quốc gia với Cổng dịch vụ công quốc gia tạo thuận lợi cho tiếp cận, thực hiện các thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa; kiểm soát chặt chẽ thu thuế, chống thất thu thuế, hoàn thuế trên môi trường số, hoàn thành trước ngày 15/12/2023.

Văn phòng Chính phủ thực hiện nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt, hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến của bộ, ngành, địa phương trên Cổng dịch vụ công quốc gia, kiên quyết tạm dừng cung cấp để bộ, ngành, địa phương kịp thời nâng cấp, hiện đại hóa ngay đối với dịch vụ công trực tuyến không đáp ứng yêu cầu số lượng, chất lượng; hàng tháng có văn bản tổng hợp, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng việc chuẩn hóa, công bố, công khai thủ tục hành chính và kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thực hiện trên cổng dịch vụ công quốc gia.

Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ bám sát thực tiễn, lắng nghe, tiếp nhận đầy đủ thông tin, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp, gửi Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ để tham mưu, đôn đốc, kiểm tra, chỉ đạo thúc đẩy tháo gỡ vướng mắc và chấn chỉnh xử lý sai phạm kịp thời, hiệu quả.

Thanh tra Chính phủ, Thanh tra chuyên ngành của các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm, báo cáo kết quả, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp với Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15/11 hàng năm để chỉ đạo, theo dõi, xử lý hiệu quả các vấn đề khó khăn, vướng mắc, khen thưởng, kỷ luật kịp thời, phù hợp.

*** Ngày 20/10/2023, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.**

Chỉ thị nêu: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước giai đoạn 2021 - 2025, các Nghị quyết của

Quốc hội và Nghị quyết Chính phủ, Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hằng năm; căn cứ vào quy định của pháp luật về thanh tra, hằng năm, Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Định hướng chương trình thanh tra và hướng dẫn thực hiện, trong đó, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan thanh tra đã quan tâm thanh tra, kiểm tra hoạt động công vụ, tập trung vào việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức.

Bên cạnh đó, Thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước các cấp đã quan tâm đến công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ. Qua thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ, các cơ quan thanh tra và Thủ trưởng các cơ quan quản lý đã phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ, đồng thời, thực hiện các biện pháp chấn chỉnh hoạt động công vụ và hoàn thiện chính sách, pháp luật trên lĩnh vực được thanh tra.

Tuy nhiên, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ vẫn tồn tại những hạn chế, còn nhiều cơ quan, đơn vị chưa tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ để phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời nhằm siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ. Ngoài ra, thời gian gần đây có tình trạng một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức né tránh, đùn đẩy công việc; sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc, không quyết định xử lý các công việc thuộc thẩm quyền. Tình trạng này dẫn đến quá trình xử lý công việc bị kéo dài, gây lãng phí thời gian, nguồn lực, cơ hội phát triển, làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, gây cản trở công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Để khắc phục tình trạng trên, nhằm nâng cao trách nhiệm khi thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước; cần thiết phải tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhất là Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, ngành, địa phương, Công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý, nhất là việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến giải quyết công việc, thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp và việc thực hiện chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện vi phạm thì áp dụng hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật để ngăn chặn, chấn chỉnh, xử lý kịp thời hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ;

trường hợp cần thiết thì yêu cầu hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành thanh tra; nếu phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì kiến nghị cơ quan có thẩm quyền làm rõ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Tổng Thanh tra Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt và chỉ đạo chặt chẽ công tác thanh tra thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao theo đúng quy định của Luật Thanh tra năm 2022, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra. Hằng năm, khi xây dựng kế hoạch thanh tra phải có nội dung thanh tra hoạt động công vụ.

Thủ trưởng các cơ quan thanh tra tăng cường quản lý, chỉ đạo triển khai các cuộc thanh tra hoạt động công vụ theo đúng quy định pháp luật về thanh tra. Đồng thời, tăng cường công tác xử lý sau thanh tra, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra; kịp thời xử lý trách nhiệm đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức có vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ rà soát, tham mưu hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động công vụ, nhất là đánh giá, nhận xét việc hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao của cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, biệt phái, miễn nhiệm, khen thưởng, xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức có vi phạm trong thi hành công vụ.

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí, phương tiện thông tin đại chúng tăng cường thông tin, tuyên truyền về hoạt động công vụ và kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; trong đó, quan tâm tuyên truyền biểu dương các điển hình tiên tiến có thành tích trong hoạt động công vụ, những cá nhân dám nghĩ, dám làm, có tính đột phá, góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời, phát hiện, góp ý, phê bình các cá nhân thiếu trách nhiệm, gây cản trở, khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp hoặc có hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực.

Thủ tướng Chính phủ đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân tăng cường giám sát hoạt động công vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức.

Yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này.

*** Ngày 12/10/2023, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ký ban hành Thông tư số 20/2023/TT-BKHCN quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.**

Thông tư quy định, việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan; kết quả tuyển chọn phải được công bố công khai trên Hệ thống quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ quốc gia và cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn được đánh giá thông qua Hội đồng tư vấn tuyển chọn (Hội đồng tư vấn) do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập.

Trên cơ sở ý kiến tư vấn của Hội đồng tư vấn, ý kiến tham mưu của đơn vị quản lý chuyên môn, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định lựa chọn tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ. Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ lấy ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập trước khi quyết định.

Danh mục các nhiệm vụ, điều kiện, thủ tục tham gia tuyển chọn được thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng khác trong thời gian 30 ngày để tổ chức và cá nhân chuẩn bị hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn.

Tổ chức có tư cách pháp nhân, có hoạt động phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ có quyền đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ.

Tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau đây không đủ điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì nhiệm vụ: a) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn thành việc đăng ký, giao nộp, lưu giữ các kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia khác theo quy định hiện hành; b) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa thực hiện báo cáo ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia khác theo quy định hiện hành; c) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa nộp hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ cấp quốc gia khác do mình chủ trì sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ theo Hợp đồng, bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có); d) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí thu hồi theo hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ đã ký; đ) Có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khác thì không được đăng ký tham gia tuyển chọn trong thời gian 01 năm kể từ khi có quyết định đình chỉ của cơ quan có thẩm quyền.

Cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn làm chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu: Có trình độ đại học trở lên; có chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và công nghệ phù hợp với nội dung nhiệm vụ và hoạt động trong lĩnh vực này trong 05 năm gần nhất, tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ; có khả năng và bảo đảm thời gian để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau đây không đủ điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn làm chủ nhiệm nhiệm vụ: a) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn đang làm chủ nhiệm nhiệm vụ cấp quốc gia khác; b) Tại thời điểm hết hạn nộp hồ

sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chưa nộp hồ sơ đề nghị đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ cấp quốc gia khác do mình làm chủ nhiệm sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ theo Hợp đồng, bao gồm thời gian được gia hạn (nếu có); c) Có sai phạm dẫn đến bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ do mình làm chủ nhiệm trong thời gian 03 năm kể từ khi có quyết định đình chỉ của cơ quan có thẩm quyền.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 27/11/2023.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

# NHÂN SỰ MỚI
# CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

*** Thủ tướng Chính phủ:**

Quyết định số 1216/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với bà Đoàn Thu Hà, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Quyết định số 1245/QĐ-TTg ngày 26/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm lại đồng chí Thiếu tướng Cao Phi Hùng giữ chức Phó Tư lệnh Quân khu 5, Bộ Quốc phòng. Thời hạn bổ nhiệm lại tính từ ngày 14/9/2023.

Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 26/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm lại ông Phùng Đức Tiến giữ chức Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thời hạn bổ nhiệm lại tính từ ngày 02/11/2023.

*** Bộ Quốc phòng:**

Đại tá Trần Quang Tùng, Phó Chính ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn được bổ nhiệm giữ chức vụ Chính ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lào Cai thay cho người tiền nhiệm là Đại tá Nguyễn Trọng Ngữ, nghỉ hưu theo chế độ.

*** Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính):**

Ông Nguyễn Nam Bình, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh, kể từ ngày 23/10/2023.

Ông Phan Tiến Lân, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Tổng cục Thuế được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Thuế TP. Cần Thơ, kể từ ngày 24/10/2023.

*** Thanh Tra Chính phủ:**

Ông Đào Trung Kiên, Tổng Biên tập Tạp chí Thanh tra được luân chuyển, điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực 3 (Cục III), Thanh tra Chính phủ.

Quyết định số 583/QĐ-TTCP ngày 20/10/2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ bổ nhiệm ông Phạm Thế Sự, Trưởng phòng Phòng Theo dõi - Đôn đốc giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tiếp công dân Trung ương.

Quyết định số 553/QĐ-TTCP ngày 09/10/2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ điều động, bổ nhiệm ông Nguyễn Duy Bính, Phó Vụ trưởng Vụ Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khối kinh tế ngành (Vụ I) giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tiếp công dân Trung ương.

*** Ủy ban Quản lý vốn nhà nước:**

Phê chuẩn bổ nhiệm ông Hoàng Gia Khánh, Thành viên Hội đồng Thành viên, Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam (VNR) giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, kể từ ngày 13/10/2023.

Bổ nhiệm ông Trần Anh Tuấn, Phó Giám đốc Công ty CP Đường sắt Bình Trị Thiên giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, kể từ ngày 18/10/2023.

*** TP. Hồ Chí Minh:**

Bà Vũ Thị Huỳnh Mai, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thành phố.

Ông Nguyễn Tăng Minh, Phó Bí thư Thường trực Quận ủy quận 11 được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Ông Đào Minh Chánh, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố.

Bà Hồ Thị Quyên, Ttrưởng phòng Phòng kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố.

*** Tỉnh Lạng Sơn:**

Quyết định số 1426-QĐ/TU ngày 10/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều động, bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Thuận, Thư ký Bí thư Tỉnh ủy kiêm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Lạng Sơn, kể từ ngày 20/10/2023.

*** Tỉnh Hà Nam:**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định điều động bà Nguyễn Thị Phương Quỳnh thôi giữ chức Phó Bí thư Tỉnh đoàn Hà Nam, để đến nhận công tác tại Cơ quan Hội Nông dân tỉnh và giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh khoá XI.

*** Tỉnh Nghệ An:**

Quyết định số 2197-QĐ/TU ngày 17/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An điều động, phân công, chỉ định ông Nguyễn Trường Giang, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Hưng Nguyên nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 25/10/2023.

*** Tỉnh Quảng Trị:**

Ông Lê Quang Chiến, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Nhân dân tỉnh Quảng Trị được điều động và chỉ định giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Đông Hà thay ông Nguyễn Chiến Thắng.

Ông Nguyễn Chiến Thắng, Bí thư Thành ủy Đông Hà được điều động giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng đoàn Hội đồng Nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Khánh Hòa:**

Ông Vũ Chí Hiếu, Phó Giám đốc phụ trách Sở Tài nguyên và Môi trường được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, kể từ ngày 20/10/2023.

*Nguồn: baochinhphu.vn*